

CÔNG TY CỔ PHẦN DỆT MAY - ĐẦU TƯ - THƯƠNG MẠI THÀNH CÔNG

Địa chỉ: số 36 Tây Thạnh, phường Tây Thạnh, quận Tân Phú, TP. Hồ Chí Minh

BÁO CÁO TÀI CHÍNH HỢP NHẤT QUÝ I NĂM 2016

cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2016

BẢNG CÂN ĐỐI KẾ TOÁN HỢP NHẤT**Tại ngày 31 tháng 03 năm 2016**

Đơn vị tính: VND

TÀI SẢN	Mã số	Thuyết minh	Số cuối kỳ	Số đầu năm
A - TÀI SẢN NGẮN HẠN	100		1,178,463,986,611	1,171,380,263,282
I. Tiền và các khoản tương đương tiền	110	V.1	130,940,591,728	88,198,067,189
1. Tiền	111		80,240,591,728	37,498,067,189
2. Các khoản tương đương tiền	112		50,700,000,000	50,700,000,000
II. Đầu tư tài chính ngắn hạn	120	V.2	4,500,000,000	4,500,000,000
1. Chứng khoán kinh doanh	121		-	-
2. Dự phòng giảm giá chứng khoán kinh doanh (*)	122		-	-
3. Đầu tư nắm giữ đến ngày đáo hạn	123		4,500,000,000	4,500,000,000
III. Các khoản phải thu ngắn hạn	130		291,045,328,693	200,230,642,322
1. Phải thu ngắn hạn của khách hàng	131	V.3	214,263,823,709	157,254,434,374
2. Trả trước cho người bán ngắn hạn	132		73,745,921,940	38,716,032,088
3. Phải thu nội bộ ngắn hạn	133		-	-
4. Phải thu theo tiến độ kế hoạch hợp đồng xây dựng	134		-	-
5. Phải thu về cho vay ngắn hạn	135		1,850,301,999	1,850,301,999
6. Phải thu ngắn hạn khác	136	V.4	5,601,206,579	6,825,799,395
7. Dự phòng phải thu khó ngắn hạn khó đòi	137		(4,415,925,534)	(4,415,925,534)
8. Tài sản thiếu chờ xử lý	139		-	-
IV. Hàng tồn kho	140	V.5	657,950,500,621	780,566,506,893
1. Hàng tồn kho	141		663,907,326,484	786,523,332,756
2. Dự phòng giảm giá hàng tồn kho	149		(5,956,825,863)	(5,956,825,863)
V. Tài sản ngắn hạn khác	150		94,027,565,569	97,885,046,878
1. Chi phí trả trước ngắn hạn	151	V.6	12,542,296,064	13,438,435,227
2. Thuế giá trị gia tăng được khấu trừ	152		81,475,553,714	84,446,611,651
3. Thuế và các khoản khác phải thu Nhà nước	153		9,715,791	-
4. Giao dịch mua bán lại trái phiếu chính phủ	154		-	-
5. Tài sản ngắn hạn khác	155		-	-

CÔNG TY CỔ PHẦN DỆT MAY - ĐẦU TƯ - THƯƠNG MẠI THÀNH CÔNG

Địa chỉ: số 36 Tây Thạnh, phường Tây Thạnh, quận Tân Phú, TP. Hồ Chí Minh

BÁO CÁO TÀI CHÍNH HỢP NHẤT QUÝ I NĂM 2016

cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2016

Bảng cân đối kế toán hợp nhất (tiếp theo)

TÀI SẢN	Mã số	Thuyết minh	Số cuối kỳ	Số đầu năm
B - TÀI SẢN DÀI HẠN	200		1,356,508,964,695	1,337,877,302,674
I. Các khoản phải thu dài hạn	210		35,000,000	35,000,000
1. Phải thu dài hạn của khách hàng	211		-	-
2. Trả trước cho người bán dài hạn	212		-	-
3. Vốn kinh doanh ở đơn vị trực thuộc	213		-	-
4. Phải thu nội bộ dài hạn	214		-	-
5. Phải thu về cho vay dài hạn	215		-	-
6. Phải thu dài hạn khác	216		35,000,000	35,000,000
7. Dự phòng phải thu dài hạn khó đòi	219		-	-
II. Tài sản cố định	220		881,386,855,843	870,879,438,397
1. Tài sản cố định hữu hình	221	V.8	692,367,115,770	678,830,080,393
<i>Nguyên giá</i>	222		1,435,411,624,716	1,421,251,210,674
<i>Giá trị hao mòn lũy kế</i>	223		(743,044,508,946)	(742,421,130,281)
2. Tài sản cố định thuê tài chính	224	V.9	93,711,028,715	96,422,894,301
<i>Nguyên giá</i>	225		108,078,746,862	108,078,746,862
<i>Giá trị hao mòn lũy kế</i>	226		(14,367,718,147)	(11,655,852,561)
3. Tài sản cố định vô hình	227	V.10	95,308,711,358	95,626,463,703
<i>Nguyên giá</i>	228		113,600,438,793	113,227,155,700
<i>Giá trị hao mòn lũy kế</i>	229		(18,291,727,435)	(17,600,691,997)
III. Bất động sản đầu tư	230	V.11	116,269,847,252	116,309,421,416
<i>Nguyên giá</i>	231		117,556,801,651	117,556,801,651
<i>Giá trị hao mòn lũy kế</i>	232		(1,286,954,399)	(1,247,380,235)
IV. Tài sản dở dang dài hạn	240		64,920,108,349	59,080,222,944
1. Chi phí sản xuất, kinh doanh dở dang dài hạn	241		-	-
2. Chi phí xây dựng cơ bản dở dang	242	V.12	64,920,108,349	59,080,222,944
V. Đầu tư tài chính dài hạn	250		141,232,008,164	139,780,655,673
1. Đầu tư vào công ty con	251		-	-
2. Đầu tư vào công ty liên kết, liên doanh	252	V.13	137,989,244,864	136,537,892,373
3. Đầu tư góp vốn vào đơn vị khác	253	V.14	5,352,050,000	5,352,050,000
4. Dự phòng đầu tư tài chính dài hạn (*)	254		(2,109,286,700)	(2,109,286,700)
5. Đầu tư nắm giữ đến ngày đáo hạn	255		-	-
VI. Tài sản dài hạn khác	260		152,665,145,087	151,792,564,244
1. Chi phí trả trước dài hạn	261	V.7	150,580,287,658	149,707,706,815
2. Tài sản thuê thu nhập hoãn lại	262		2,084,857,429	2,084,857,429
3. Thiết bị, vật tư, phụ tùng thay thế dài hạn	263		-	-
4. Tài sản dài hạn khác	268		-	-
5. Lợi thế thương mại	269		-	-
TỔNG CỘNG TÀI SẢN	270		2,534,972,951,306	2,509,257,565,956

CÔNG TY CỔ PHẦN DỆT MAY - ĐẦU TƯ - THƯƠNG MẠI THÀNH CÔNG

Địa chỉ: số 36 Tây Thạnh, phường Tây Thạnh, quận Tân Phú, TP. Hồ Chí Minh

BÁO CÁO TÀI CHÍNH HỢP NHẤT QUÝ I NĂM 2016

cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2016

Bảng cân đối kế toán hợp nhất (tiếp theo)

NGUỒN VỐN	Mã số	Thuyết minh	Số cuối kỳ	Số đầu năm
C - NỢ PHẢI TRẢ	300		1,641,587,405,385	1,613,565,253,228
I. Nợ ngắn hạn	310		1,251,926,495,947	1,231,314,867,384
1. Phải trả người bán ngắn hạn	311	V.17	156,764,697,746	211,708,214,262
2. Người mua trả tiền trước ngắn hạn	312		112,725,100,110	62,187,165,921
3. Thuế và các khoản phải nộp nhà nước	313	V.18	5,065,739,336	2,716,685,719
4. Phải trả người lao động	314	V.19	38,400,788,720	53,649,158,385
5. Chi phí phải trả ngắn hạn	315	V.20	20,241,686,555	31,964,913,478
6. Phải trả nội bộ ngắn hạn	316		-	-
7. Phải trả theo tiến độ kế hoạch hợp đồng xây dựng	317		-	-
8. Doanh thu chưa thực hiện ngắn hạn	318		-	-
9. Phải trả ngắn hạn khác	319	V.21	18,364,930,365	9,332,419,792
10. Vay và nợ thuê tài chính ngắn hạn	320	V.15	878,610,160,039	817,864,155,627
11. Dự phòng phải trả ngắn hạn	321		-	-
12. Quỹ khen thưởng, phúc lợi	322	V.25	21,753,393,076	41,892,154,200
13. Quỹ bình ổn giá	323		-	-
14. Giao dịch mua bán lại trái phiếu chính phủ	324		-	-
II. Nợ dài hạn	330		389,660,909,438	382,250,385,844
1. Phải trả người bán dài hạn	331		-	-
2. Người mua trả tiền trước dài hạn	332		-	-
3. Chi phí phải trả dài hạn	333		-	-
4. Phải trả nội bộ về vốn kinh doanh	334		-	-
5. Phải trả nội bộ dài hạn	335		-	-
6. Doanh thu chưa thực hiện dài hạn	336		-	-
7. Phải trả dài hạn khác	337	V.22	19,811,368,142	19,825,448,142
8. Vay và nợ thuê tài chính dài hạn	338	V.16	348,341,497,343	340,203,753,202
9. Trái phiếu chuyển đổi	339		-	-
10. Cổ phiếu ưu đãi	340		-	-
11. Thuế thu nhập hoãn lại phải trả	341		-	-
12. Dự phòng phải trả dài hạn	342		21,508,043,953	22,221,184,500
13. Quỹ phát triển khoa học và công nghệ	343		-	-

CÔNG TY CỔ PHẦN DỆT MAY - ĐẦU TƯ - THƯƠNG MẠI THÀNH CÔNG

Địa chỉ: số 36 Tây Thạnh, phường Tây Thạnh, quận Tân Phú, TP. Hồ Chí Minh

BÁO CÁO TÀI CHÍNH HỢP NHẤT QUÝ I NĂM 2016

cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2016

Bảng cân đối kế toán hợp nhất (tiếp theo)

NGUỒN VỐN	Mã số	Thuyết minh	Số cuối kỳ	Số đầu năm
D VỐN CHỦ SỞ HỮU	400		893,385,545,921	895,692,312,728
I. Vốn chủ sở hữu	410	V.23	893,385,545,921	895,692,312,728
1. Vốn góp của chủ sở hữu	411		491,999,510,000	491,999,510,000
- Cổ phiếu phổ thông có quyền biểu quyết	411a		491,999,510,000	491,999,510,000
- Cổ phiếu ưu đãi	411b		-	-
2. Thặng dư vốn cổ phần	412		22,720,075,000	22,720,075,000
3. Quyền chọn chuyển đổi trái phiếu	413		-	-
4. Vốn khác của chủ sở hữu	414		-	-
5. Cổ phiếu quỹ (*)	415		(5,939,990,000)	(5,939,990,000)
6. Chênh lệch đánh giá lại tài sản	416		-	-
7. Chênh lệch tỷ giá hối đoái	417		-	-
8. Quỹ đầu tư phát triển	418		117,415,559,259	117,415,559,259
9. Quỹ hỗ trợ sắp xếp doanh nghiệp	419		-	-
10. Quỹ khác thuộc vốn chủ sở hữu	420		27,438,003,113	27,438,003,113
11. Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối	421		233,025,179,214	235,510,076,193
- LNST chưa phân phối lũy kế đến cuối kỳ trước	421a		210,960,325,693	81,979,578,048
- LNST chưa phân phối kỳ này	421b		22,064,853,521	153,530,498,145
12. Nguồn vốn đầu tư xây dựng cơ bản	422		-	-
13. Lợi ích cổ đông không kiểm soát	429		6,727,209,335	6,549,079,163
II. Nguồn kinh phí và quỹ khác	430		-	-
1. Nguồn kinh phí	431		-	-
2. Nguồn kinh phí đã hình thành tài sản cố định	432		-	-
TỔNG CỘNG NGUỒN VỐN	440		2,534,972,951,306	2,509,257,565,956

TP. Hồ Chí Minh, ngày 20 tháng 04 năm 2016



Phạm Thị Thanh Thủy
Người lập biểu



Nguyễn Minh Hào
Kế toán trưởng



KIM DONG JU
Tổng Giám đốc

BÁO CÁO KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG KINH DOANH HỢP NHẤT

Quý I Năm 2016

Đơn vị tính: VND

CHỈ TIÊU	Mã số	Thuyết minh	Quý I		Lũy kế từ đầu năm đến cuối quý này	
			Năm nay	Năm trước	Năm nay	Năm trước
1. Doanh thu bán hàng và cung cấp dịch vụ	01	VL1	740,001,366,363	609,312,120,026	740,001,366,363	609,312,120,026
2. Các khoản giảm trừ	03	VL1	536,332,805	175,767,952	536,332,805	175,767,952
3. Doanh thu thuần về bán hàng và cung cấp dịch vụ	10	VL.1	739,465,033,558	609,136,352,074	739,465,033,558	609,136,352,074
4. Giá vốn hàng bán	11	VL2	651,567,866,041	521,515,518,120	651,567,866,041	521,515,518,120
5. Lợi nhuận gộp về bán hàng và cung cấp dịch vụ	20		87,897,167,517	87,620,833,954	87,897,167,517	87,620,833,954
6. Doanh thu hoạt động tài chính	21	VL3	8,350,381,068	2,278,300,705	8,350,381,068	2,278,300,705
7. Chi phí tài chính	22	VL4	16,586,327,645	12,983,169,307	16,586,327,645	12,983,169,307
<i>Trong đó: chi phí lãi vay</i>	23		<i>8,755,404,861</i>	<i>5,600,401,844</i>	<i>8,755,404,862</i>	<i>5,600,401,844</i>
8. Phần lãi hoặc lỗ trong công ty liên kết, liên doanh	24		1,451,352,491	932,886,013	1,451,352,491	932,886,013
9. Chi phí bán hàng	25	VL5	22,339,706,601	17,543,028,437	22,339,706,601	17,543,028,437
10. Chi phí quản lý doanh nghiệp	26	VL6	32,049,169,396	24,753,572,744	32,049,169,396	24,753,572,744
11. Lợi nhuận thuần từ hoạt động kinh doanh	30		26,723,697,434	35,552,250,184	26,723,697,434	35,552,250,184
12. Thu nhập khác	31	VL7	509,137,010	1,200,875,870	509,137,010	1,200,875,870
13. Chi phí khác	32	VL8	1,199,400,557	675,847,154	1,199,400,557	675,847,154
14. Lợi nhuận khác	40		(690,263,547)	525,028,716	(690,263,547)	525,028,716
15. Tổng lợi nhuận kế toán trước thuế	50		26,033,433,887	36,077,278,900	26,033,433,887	36,077,278,900
16. Chi phí thuế thu nhập doanh nghiệp hiện hành	51		3,790,450,194	2,710,728,111	3,790,450,194	2,710,728,111
17. Chi phí thuế thu nhập doanh nghiệp hoãn lại	52		-	-	-	-
18. Lợi nhuận sau thuế thu nhập doanh nghiệp	60		22,242,983,693	33,366,550,789	22,242,983,693	33,366,550,789
19.1. Lợi nhuận sau thuế của cổ đông của công ty mẹ	61		22,064,853,521	33,527,008,473	22,064,853,521	33,527,008,473
19.2. Lợi nhuận sau thuế của cổ đông không kiểm soát	62		178,130,172	(160,457,684)	178,130,172	(160,457,684)
20. Lãi cơ bản trên cổ phiếu (*)	70	V.29			337	478
21. Lãi suy giảm trên cổ phiếu (*)	71				337	478

Phạm Thị Thanh Thủy
Người lập biểu

Nguyễn Minh Hào
Kế toán trưởng



KIM DONG JU
Tổng Giám đốc

TP. Hồ Chí Minh, ngày 20 tháng 04 năm 2016

700000

CÔNG TY CỔ PHẦN DỆT MAY - ĐẦU TƯ - THƯƠNG MẠI THÀNH CÔNG

Địa chỉ: số 36 Tây Thạnh, phường Tây Thạnh, quận Tân Phú, TP. Hồ Chí Minh

BÁO CÁO TÀI CHÍNH HỢP NHẤT QUÝ I NĂM 2016

cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2016

BÁO CÁO LƯU CHUYỂN TIỀN TỆ HỢP NHẤT**(Theo phương pháp gián tiếp)****QUÝ I NĂM 2016**

Đơn vị tính: VND

CHỈ TIÊU	Mã số	Thuyết minh	Đơn vị tính: VND	
			Năm nay	Năm trước
I. Lưu chuyển tiền từ hoạt động kinh doanh				
1. Lợi nhuận trước thuế	01		26,033,433,887	36,077,278,900
2. Điều chỉnh cho các khoản:				
- Khấu hao tài sản cố định và BĐSĐT	02	V.8,9,10,11	19,159,636,720	15,930,224,943
- Các khoản dự phòng	03		-	(1,500,000,000)
- (Lãi), lỗ chênh lệch tỷ giá hối đoái do đánh giá lại các khoản mục tiền tệ có gốc ngoại tệ	04	VI.4	4,500,000,000	6,000,000,000
- (Lãi), lỗ từ hoạt động đầu tư	05		488,020,697	(2,143,434,957)
- Chi phí lãi vay	06	VI.4	8,755,404,862	5,600,401,844
- Các khoản điều chỉnh khác	07			
3. Lợi nhuận từ hoạt động kinh doanh trước thay đổi vốn lưu động	08		58,936,496,166	59,964,470,730
- (Tăng), giảm các khoản phải thu	09		(89,613,920,560)	(98,148,664,719)
- (Tăng), giảm hàng tồn kho	10		122,616,006,272	94,180,799,299
- Tăng, (giảm) các khoản phải trả	11		(23,184,095,612)	(48,811,649,610)
- (Tăng), giảm chi phí trả trước	12		23,558,320	2,303,825,727
- (Tăng), giảm chứng khoán kinh doanh	13			
- Tiền lãi vay đã trả	14		(8,755,404,862)	(5,600,401,844)
- Thuế thu nhập doanh nghiệp đã nộp	15		(1,647,545,151)	(2,864,541,288)
- Tiền thu khác từ hoạt động kinh doanh	16		3,870,000	1,200,000
- Tiền chi khác cho hoạt động kinh doanh	17		(20,142,631,124)	(1,149,211,000)
Lưu chuyển tiền thuần từ hoạt động kinh doanh	20		38,236,333,449	(124,172,705)
II. Lưu chuyển tiền từ hoạt động đầu tư				
1. Tiền chi để mua sắm, xây dựng tài sản cố định và các tài sản dài hạn khác	21		(37,168,264,015)	(21,211,373,968)
2. Tiền thu từ thanh lý, nhượng bán tài sản cố định và các tài sản dài hạn khác	22		945,523,119	947,000,090
3. Tiền chi cho vay, mua các công cụ nợ của đơn vị khác	23		-	-
4. Tiền thu hồi cho vay, bán lại các công cụ nợ của đơn vị khác	24		-	-
5. Tiền chi đầu tư, góp vốn vào đơn vị khác	25		-	-
6. Tiền thu hồi đầu tư, góp vốn vào đơn vị khác	26		-	-
7. Tiền thu lãi cho vay, cổ tức và lợi nhuận được chia	27		889,912,233	462,281,832
Lưu chuyển tiền từ hoạt động đầu tư	30		(35,332,828,663)	(19,802,092,046)

CÔNG TY CỔ PHẦN DỆT MAY - ĐẦU TƯ - THƯƠNG MẠI THÀNH CÔNG

Địa chỉ: số 36 Tây Thạnh, phường Tây Thạnh, quận Tân Phú, TP. Hồ Chí Minh

BÁO CÁO TÀI CHÍNH HỢP NHẤT QUÝ I NĂM 2016

cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2016

Báo cáo lưu chuyển tiền tệ hợp nhất (tiếp theo)

CHỈ TIÊU	Mã số	Thuyết minh	Năm nay	Năm trước
III. Lưu chuyển tiền từ hoạt động tài chính				
1. Tiền thu từ phát hành cổ phiếu, nhận góp vốn của chủ sở hữu	31			
2. Tiền chi trả góp vốn cho các chủ sở hữu, mua lại cổ phiếu của doanh nghiệp đã phát hành	32			
3. Tiền thu từ đi vay	33		646,247,707,100	418,853,506,090
4. Tiền trả nợ gốc vay	34		(574,390,063,959)	(397,088,855,025)
5. Tiền trả nợ gốc thuê tài chính	35		(7,473,894,588)	(4,959,554,528)
6. Cổ tức, lợi nhuận đã trả cho chủ sở hữu	36		(24,544,728,800)	(29,453,676,840)
Lưu chuyển tiền thuần từ hoạt động tài chính	40		39,839,019,753	(12,648,580,303)
Lưu chuyển tiền thuần trong kỳ	50		42,742,524,539	(32,574,845,054)
Tiền và tương đương tiền đầu kỳ	60	V.1	88,198,067,189	140,749,128,463
Ảnh hưởng của thay đổi tỷ giá hối đoái quy đổi ngoại tệ	61		-	-
Tiền và tương đương tiền cuối kỳ	70	V.1	130,940,591,728	108,174,283,409



Phạm Thị Thanh Thủy
Người lập biểu



Nguyễn Minh Hào
Kế toán trưởng

TP. Hồ Chí Minh, ngày 20 tháng 04 năm 2016



KIM DONG JU
Tổng Giám đốc

000000

CÔNG TY CỔ PHẦN DỆT MAY – ĐẦU TƯ – THƯƠNG MẠI THÀNH CÔNG

Địa chỉ: số 36 Tây Thạnh, phường Tây Thạnh, quận Tân Phú, TP. Hồ Chí Minh

BÁO CÁO TÀI CHÍNH HỢP NHẤT QUÝ I NĂM 2016

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2016

BẢN THUYẾT MINH BÁO CÁO TÀI CHÍNH HỢP NHẤT

Quý I Năm 2016

Báo cáo tài chính hợp nhất của Công ty Cổ phần Dệt may - Đầu tư - Thương mại Thành Công quý I năm 2016 bao gồm Báo cáo tài chính riêng của Công ty Cổ phần Dệt may Đầu tư Thương mại Thành Công, Công ty Cổ phần Trung Tâm Y Khoa Thành Công, Công ty TNHH Một Thành Viên Thành Công Vĩnh Long, Công ty TNHH Một Thành Viên TC Eland và Công ty Cổ phần Thành Quang (gọi chung là Tập đoàn).

I. ĐẶC ĐIỂM HOẠT ĐỘNG CỦA TẬP ĐOÀN

1. Hình thức sở hữu vốn:

Công ty Cổ phần Dệt may - Đầu tư - Thương mại Thành Công (“Công ty”) được thành lập tại Việt Nam dưới hình thức Công ty Cổ phần theo Giấy Chứng nhận đăng ký kinh doanh số 4103004932 ngày 23 tháng 6 năm 2006 do Sở Kế hoạch và Đầu tư Thành phố Hồ Chí Minh cấp, và giấy phép điều chỉnh. Theo Giấy Chứng nhận đăng ký kinh doanh điều chỉnh lần thứ 15 số 0301446221 ngày 17 tháng 11 năm 2015 do Sở Kế hoạch và Đầu tư Thành phố Hồ Chí Minh cấp, vốn cổ phần của Công ty là 491.999.510.000 đồng và E-land Asia Holding Pte Ltd, một Công ty thành lập tại Singapore, là cổ đông chính của Công ty.

2. Lĩnh vực kinh doanh : Sản xuất, dịch vụ, thương mại

3. Ngành nghề kinh doanh:

Dịch vụ lưu trú ngắn ngày

Nhà hàng và các dịch vụ ăn uống phục vụ lưu động

Bán lẻ đồ uống trong các cửa hàng chuyên doanh

Bán lẻ thực phẩm trong các cửa hàng chuyên doanh

Kinh doanh bất động sản, quyền sử dụng đất thuộc chủ sở hữu, chủ sử dụng hoặc đi thuê.

Bán lẻ khác trong các cửa hàng kinh doanh tổng hợp

Sản xuất và mua bán các loại bông, xơ, sợi, vải, hàng may mặc, giày dép và máy móc, thiết bị, phụ tùng, nguyên phụ liệu, vật tư, hóa chất (trừ hóa chất có tính độc hại mạnh), thuốc nhuộm, bao bì ngành dệt may

Mua bán thiết bị lạnh, điều hòa không khí, máy thu thanh - thu hình, vật liệu xây dựng, phương tiện vận tải

Dịch vụ lắp đặt, sửa chữa máy móc, thiết bị

CÔNG TY CỔ PHẦN DỆT MAY – ĐẦU TƯ – THƯƠNG MẠI THÀNH CÔNG

Địa chỉ: số 36 Tây Thạnh, phường Tây Thạnh, quận Tân Phú, TP. Hồ Chí Minh

BÁO CÁO TÀI CHÍNH HỢP NHẤT QUÝ I NĂM 2016

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2016

Kinh doanh vận tải hàng hóa, đường bộ

Kinh doanh địa ốc, trung tâm thương mại,

Cho thuê văn phòng, nhà xưởng, kho bãi, máy móc – thiết bị

Môi giới thương mại

Đại lý mua bán, ký gửi hàng hóa

Đầu tư, xây dựng, kinh doanh, lắp đặt, sửa chữa, lập tổng dự toán các công trình dân dụng, công nghiệp và hạ tầng khu công nghiệp, khu du lịch.

Phòng khám Đa Khoa, mua bán thiết bị, dụng cụ, vật tư y tế.

4. Tổng số các công ty con: tại ngày 31 tháng 03 năm 2016, công ty có 5 công ty con.

5. Danh sách các công ty con:

<i>Tên công ty</i>	<i>Địa chỉ</i>	<i>Tỷ lệ sở hữu</i>	<i>Quyền biểu quyết</i>
Công ty Cổ phần Trung Tâm Y Khoa Thành Công	số 36 Tây Thạnh, phường Tây Thạnh, quận Tân Phú, TP. Hồ Chí Minh	70,94%	70,94%
Công ty Cổ phần Thành Quang	Ấp Đức Hạnh, xã Đức Lập Hạ, Huyện Đức Hòa, tỉnh Long An	97,50%	97,50%
Công ty TNHH Một Thành Viên Thành Công – Vĩnh Long	Xã Hòa Phú, Huyện Long Hồ, Tỉnh Vĩnh Long	100%	100%
Công ty TNHH TC Tower	Quận Tân Phú, TP.HCM	85,33%	85,33%
Công ty TNHH Một Thành Viên TC Eland	194 Nguyễn Công Trứ, Phường Nguyễn Thái Bình, Quận 1, TP.HCM	100%	100%

Tại ngày 31 tháng 03 năm 2016, công ty chưa góp vốn vào Công ty TNHH TC Tower

6. Danh sách các công ty liên kết:

<i>Tên công ty</i>	<i>Địa chỉ</i>	<i>Tỷ lệ sở hữu</i>	<i>Quyền biểu quyết</i>
Công ty Cổ phần Thành Chí	37 Đường 3/2, phường 8, TP. Vũng Tàu	47,43%	47,43%
Công ty Cổ phần Chứng Khoán Thành Công	72-74 Nguyễn Thị Minh Khai, Quận 1, TPHCM.	24,75%	24,75%
Công ty Cổ phần Đầu tư Xây dựng Thành Phúc	Quận Tân Phú, TP.HCM.	23,79%	23,79%
Công ty Cổ phần Du lịch Golf Vũng Tàu	Tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu.	30,00%	30,00%

CÔNG TY CỔ PHẦN DỆT MAY – ĐẦU TƯ – THƯƠNG MẠI THÀNH CÔNG

Địa chỉ: số 36 Tây Thạnh, phường Tây Thạnh, quận Tân Phú, TP. Hồ Chí Minh

BÁO CÁO TÀI CHÍNH HỢP NHẤT QUÝ I NĂM 2016

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2016

II. NĂM TÀI CHÍNH, ĐƠN VỊ TIỀN TỆ SỬ DỤNG TRONG KẾ TOÁN

1. Năm tài chính

Năm tài chính của các Công ty trong Tập đoàn bắt đầu từ ngày 01 tháng 01 và kết thúc vào ngày 31 tháng 12 hàng năm.

2. Đơn vị tiền tệ sử dụng trong kế toán

Đơn vị tiền tệ sử dụng trong kế toán là Đồng Việt Nam (VND).

III. CHUẨN MỰC VÀ CHẾ ĐỘ KẾ TOÁN ÁP DỤNG

1. Chế độ kế toán áp dụng

Công ty áp dụng Chế độ Kế toán Doanh nghiệp Việt Nam theo Thông tư số 200/2014/TT-BTC, ngày 22/12/2014 của Bộ Tài Chính và Thông tư số 202/2014/TT-BTC, ngày 22/12/2014 của Bộ Tài Chính

2. Tuyên bố về việc tuân thủ chuẩn mực kế toán và chế độ kế toán

Ban Tổng Giám đốc Công ty Cổ phần Dệt may - Đầu tư - Thương mại Thành Công đảm bảo đã tuân thủ đầy đủ yêu cầu của các Chuẩn mực kế toán và Chế độ Kế toán Doanh nghiệp Việt Nam hiện hành trong việc lập các Báo cáo tài chính hợp nhất.

IV. CÁC CHÍNH SÁCH KẾ TOÁN ÁP DỤNG

1. Cơ sở lập Báo cáo tài chính hợp nhất

Báo cáo tài chính hợp nhất được trình bày theo nguyên tắc giá gốc.

2. Cơ sở hợp nhất

Các công ty con là đơn vị chịu sự kiểm soát của công ty mẹ. Sự kiểm soát tồn tại khi công ty mẹ có khả năng trực tiếp hay gián tiếp chi phối các chính sách tài chính và hoạt động của công ty con để thu được các lợi ích kinh tế từ các hoạt động này. Khi đánh giá quyền kiểm soát có tính đến quyền biểu quyết tiềm năng hiện đang có hiệu lực hay sẽ được chuyển đổi.

Kết quả hoạt động kinh doanh của công ty con sẽ được đưa vào báo cáo tài chính hợp nhất kể từ ngày mua, là ngày công ty mẹ thực sự nắm quyền kiểm soát công ty con.

CÔNG TY CỔ PHẦN DỆT MAY – ĐẦU TƯ – THƯƠNG MẠI THÀNH CÔNG

Địa chỉ: số 36 Tây Thạnh, phường Tây Thạnh, quận Tân Phú, TP. Hồ Chí Minh

BÁO CÁO TÀI CHÍNH HỢP NHẤT QUÝ I NĂM 2016

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2016

Chênh lệch giữa chi phí đầu tư và phần sở hữu của Tập đoàn trong giá trị hợp lý của tài sản thuần có thể xác định được của công ty con tại ngày mua được ghi nhận là lợi thế thương mại.

Số dư các tài khoản trên Bảng cân đối kế toán giữa các đơn vị trong cùng Tập đoàn, các giao dịch nội bộ, các khoản lãi nội bộ chưa thực hiện phát sinh từ các giao dịch này được loại trừ khi lập Báo cáo tài chính hợp nhất. Các khoản lỗ chưa thực hiện phát sinh từ các giao dịch nội bộ cũng được loại bỏ trừ khi chi phí tạo nên khoản lỗ đó không thể thu hồi được.

3. Tiền và tương đương tiền

Tiền và các khoản tương đương tiền bao gồm tiền mặt, tiền gửi ngân hàng, tiền đang chuyển và các khoản đầu tư ngắn hạn có thời hạn thu hồi hoặc đáo hạn không quá 3 tháng kể từ ngày mua, dễ dàng chuyển đổi thành một lượng tiền xác định cũng như không có nhiều rủi ro trong việc chuyển đổi.

4. Hàng tồn kho

Hàng tồn kho được xác định trên cơ sở giá gốc. Giá gốc hàng tồn kho bao gồm chi phí mua, chi phí chế biến và các chi phí liên quan trực tiếp khác phát sinh để có được hàng tồn kho ở địa điểm và trạng thái hiện tại.

Giá gốc hàng tồn kho được tính theo phương pháp bình quân gia quyền và được hạch toán theo phương pháp kê khai thường xuyên.

Dự phòng giảm giá hàng tồn kho được ghi nhận khi giá gốc lớn hơn giá trị thuần có thể thực hiện được. Giá trị thuần có thể thực hiện được là giá bán ước tính của hàng tồn kho trừ chi phí ước tính để hoàn thành sản phẩm và chi phí ước tính cần thiết cho việc tiêu thụ chúng.

5. Các khoản phải thu thương mại và phải thu khác

Các khoản phải thu thương mại và các khoản phải thu khác được ghi nhận theo hóa đơn, chứng từ.

Dự phòng phải thu khó đòi được lập cho từng khoản nợ phải thu khó đòi căn cứ vào tuổi nợ quá hạn của các khoản nợ hoặc dự kiến mức tổn thất có thể xảy ra, cụ thể như sau:

- Đối với nợ phải thu quá hạn thanh toán:
 - 30% giá trị đối với khoản nợ phải thu quá hạn dưới 1 năm.
 - 50% giá trị đối với khoản nợ phải thu quá hạn từ 1 năm đến dưới 2 năm.
 - 70% giá trị đối với khoản nợ phải thu quá hạn từ 2 năm đến dưới 3 năm.

CÔNG TY CỔ PHẦN DỆT MAY – ĐẦU TƯ – THƯƠNG MẠI THÀNH CÔNG

Địa chỉ: số 36 Tây Thạnh, phường Tây Thạnh, quận Tân Phú, TP. Hồ Chí Minh

BÁO CÁO TÀI CHÍNH HỢP NHẤT QUÝ I NĂM 2016

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2016

- 100% giá trị đối với khoản nợ phải thu quá hạn trên 3 năm.
- Đối với nợ phải thu chưa quá hạn thanh toán nhưng khó có khả năng thu hồi: căn cứ vào dự kiến mức tổn thất để lập dự phòng.

6. Tài sản cố định hữu hình

Tài sản cố định được thể hiện theo nguyên giá trừ hao mòn lũy kế. Nguyên giá tài sản cố định bao gồm toàn bộ các chi phí mà Tập đoàn phải bỏ ra để có được tài sản cố định tính đến thời điểm đưa tài sản đó vào trạng thái sẵn sàng sử dụng. Các chi phí phát sinh sau ghi nhận ban đầu chỉ được ghi tăng nguyên giá tài sản cố định nếu các chi phí này chắc chắn làm tăng lợi ích kinh tế trong tương lai do sử dụng tài sản đó. Các chi phí không thỏa mãn điều kiện trên được ghi nhận là chi phí trong kỳ.

Khi tài sản cố định được bán hay thanh lý, nguyên giá và khấu hao lũy kế được xóa sổ và bất kỳ khoản lãi lỗ nào phát sinh do việc thanh lý đều được tính vào thu nhập hay chi phí trong kỳ.

Tài sản cố định được khấu hao theo phương pháp đường thẳng dựa trên thời gian hữu dụng ước tính. Số năm khấu hao của các loại tài sản cố định như sau:

Loại tài sản cố định	Số năm
Nhà cửa, vật kiến trúc	10 – 50
Máy móc và thiết bị	7 – 15
Phương tiện vận tải, truyền dẫn	6 – 10
Thiết bị, dụng cụ quản lý	7 – 15
Tài sản cố định khác	8 – 22

7. Tài sản cố định thuê tài chính

Thuê tài sản được phân loại là thuê tài chính nếu phần lớn rủi ro và lợi ích gắn liền với quyền sở hữu tài sản thuộc về người đi thuê. Tài sản cố định thuê tài chính được thể hiện theo nguyên giá trừ hao mòn lũy kế. Nguyên giá tài sản cố định thuê tài chính là giá thấp hơn giữa giá trị hợp lý của tài sản thuê tại thời điểm khởi đầu của hợp đồng thuê và giá trị hiện tại của khoản thanh toán tiền thuê tối thiểu. Tỷ lệ chiết khấu để tính giá trị hiện tại của khoản thanh toán tiền thuê tối thiểu cho việc thuê tài sản là lãi suất ngầm định trong hợp đồng thuê tài sản

CÔNG TY CỔ PHẦN DỆT MAY – ĐẦU TƯ – THƯƠNG MẠI THÀNH CÔNG

Địa chỉ: số 36 Tây Thạnh, phường Tây Thạnh, quận Tân Phú, TP. Hồ Chí Minh

BÁO CÁO TÀI CHÍNH HỢP NHẤT QUÝ I NĂM 2016

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2016

hoặc lãi suất ghi trong hợp đồng. Trong trường hợp không thể xác định được lãi suất ngầm định trong hợp đồng thuê thì sử dụng lãi suất tiền vay tại thời điểm khởi đầu việc thuê tài sản.

Tài sản cố định thuê tài chính được khấu hao theo phương pháp đường thẳng dựa trên thời gian hữu dụng ước tính. Trong trường hợp không chắc chắn Công ty sẽ có quyền sở hữu tài sản khi hết hạn hợp đồng thuê thì tài sản cố định sẽ được khấu hao theo thời gian ngắn hơn giữa thời gian thuê và thời gian hữu dụng ước tính. Số năm khấu hao của các loại tài sản cố định thuê tài chính được công bố tại thuyết minh số IV.6

8. Tài sản cố định vô hình

Quyền sử dụng đất

Quyền sử dụng đất là toàn bộ các chi phí thực tế Tập đoàn đã chi ra có liên quan trực tiếp tới đất sử dụng, bao gồm: tiền chi ra để có quyền sử dụng đất, chi phí cho đền bù, giải phóng mặt bằng, san lấp mặt bằng, lệ phí trước bạ... Quyền sử dụng đất có thời hạn được ghi nhận theo giá gốc và được khấu hao theo phương pháp đường thẳng dựa trên thời gian hữu dụng ước tính từ 15 đến 50 năm. Quyền sử dụng đất vô thời hạn được ghi nhận theo giá gốc và không tính khấu hao.

Phần mềm máy tính

Phần mềm máy tính là toàn bộ các chi phí mà Tập đoàn đã chi ra tính đến thời điểm đưa phần mềm vào sử dụng. Phần mềm máy vi tính được khấu hao theo phương pháp đường thẳng dựa vào thời gian hữu dụng ước tính từ 4 đến 8 năm.

9. Bất động sản đầu tư

Bất động sản đầu tư được khấu hao theo phương pháp đường thẳng để trừ dần nguyên giá tài sản qua suốt thời gian hữu dụng ước tính.

Quyền sử dụng đất có thời hạn được khấu hao theo phương pháp đường thẳng trong số năm phù hợp với từng giấy chứng nhận quyền sử dụng đất. Quyền sử dụng đất vô thời hạn được ghi nhận theo giá gốc và không tính khấu hao.

CÔNG TY CỔ PHẦN DỆT MAY – ĐẦU TƯ – THƯƠNG MẠI THÀNH CÔNG

Địa chỉ: số 36 Tây Thạnh, phường Tây Thạnh, quận Tân Phú, TP. Hồ Chí Minh

BÁO CÁO TÀI CHÍNH HỢP NHẤT QUÝ I NĂM 2016

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2016

Lãi, lỗ do thanh lý bất động sản đầu tư được xác định bằng số chênh lệch giữa số tiền thu thuần do thanh lý với giá trị còn lại của bất động sản đầu tư và được ghi nhận là doanh thu và giá vốn hàng bán trong báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh.

10. Chi phí đi vay

Chi phí đi vay được ghi nhận vào chi phí trong kỳ. Trường hợp chi phí đi vay liên quan trực tiếp đến việc đầu tư xây dựng hoặc sản xuất tài sản dở dang cần có một thời gian đủ dài (trên 12 tháng) để có thể đưa vào sử dụng theo mục đích định trước hoặc bán thì chi phí đi vay này được vốn hóa.

Đối với các khoản vốn vay chung trong đó có sử dụng cho mục đích đầu tư xây dựng hoặc sản xuất tài sản dở dang thì chi phí đi vay vốn hóa được xác định theo tỷ lệ vốn hóa đối với chi phí lũy kế bình quân gia quyền phát sinh cho việc đầu tư xây dựng cơ bản hoặc sản xuất tài sản đó. Tỷ lệ vốn hóa được tính theo tỷ lệ lãi suất bình quân gia quyền của các khoản vay chưa trả trong kỳ, ngoại trừ các khoản vay riêng biệt phục vụ cho mục đích hình thành một tài sản cụ thể.

11. Chi phí phải trả

Chi phí phải trả được ghi nhận dựa trên các ước tính hợp lý về số tiền phải trả cho các hàng hóa, dịch vụ đã sử dụng trong kỳ.

12. Đầu tư tài chính

Các khoản đầu tư tài chính được ghi nhận theo giá gốc.

Dự phòng giảm giá chứng khoán được lập cho từng loại chứng khoán được mua bán trên thị trường và có giá thị trường giảm so với giá đang hạch toán trên sổ sách. Dự phòng tổn thất cho các khoản đầu tư tài chính vào các tổ chức kinh tế khác được trích lập khi các tổ chức kinh tế này bị lỗ (trừ trường hợp lỗ theo kế hoạch đã được xác định trong phương án kinh doanh trước khi đầu tư) với mức trích lập tương ứng với tỷ lệ góp vốn của Công ty trong các tổ chức kinh tế này.

Khi thanh lý một khoản đầu tư, phần chênh lệch giữa giá trị thanh lý thuần và giá trị ghi sổ được hạch toán vào thu nhập hoặc chi phí trong kỳ.

CÔNG TY CỔ PHẦN DỆT MAY – ĐẦU TƯ – THƯƠNG MẠI THÀNH CÔNG

Địa chỉ: số 36 Tây Thạnh, phường Tây Thạnh, quận Tân Phú, TP. Hồ Chí Minh

BÁO CÁO TÀI CHÍNH HỢP NHẤT QUÝ I NĂM 2016

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2016

13. Hoạt động liên doanh

Lợi ích của Tập đoàn trong những hoạt động kinh doanh đồng kiểm soát và tài sản đồng kiểm soát được ghi nhận vào Báo cáo tài chính hợp nhất bằng cách phân bổ phần của Tập đoàn trong tài sản, công nợ, thu nhập và chi phí vào những khoản mục tương ứng.

14. Chi phí trả trước dài hạn

Các công cụ, dụng cụ đã đưa vào sử dụng được phân bổ vào chi phí trong kỳ theo phương pháp đường thẳng với thời gian phân bổ không quá 3 năm.

Chi phí trả trước dài hạn bao gồm khoản trả trước tiền thuê đất tại các Khu công nghiệp Xuyên Á – Tỉnh Long An, Khu công nghiệp Nhì Xuân – Huyện Hóc Môn, Thành phố Hồ Chí Minh và Khu công nghiệp Trảng Bàng – Tỉnh Tây Ninh, khu công nghiệp Hòa Phú- Tỉnh Vĩnh Long và các khoản trả trước dài hạn khác. Tiền thuê đất trả trước được ghi nhận vào báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh theo phương pháp đường thẳng tương ứng với thời gian thuê.

Chi phí thuê đất được phân bổ dần vào chi phí kinh doanh theo thời hạn thuê đất.

15. Nguồn vốn kinh doanh - quỹ

Nguồn vốn kinh doanh bao gồm:

- Vốn đầu tư của chủ sở hữu: được ghi nhận theo số thực tế đã đầu tư của các cổ đông.
- Thặng dư vốn cổ phần: chênh lệch do phát hành cổ phiếu cao hơn mệnh giá.
- Vốn khác: hình thành do bổ sung từ kết quả hoạt động kinh doanh.

Các quỹ được trích lập và sử dụng theo Điều lệ Công ty.

16. Cổ phiếu quỹ

Khi cổ phần trong vốn chủ sở hữu được mua lại, khoản tiền trả bao gồm cả các chi phí liên quan đến giao dịch được ghi nhận là cổ phiếu quỹ và được phản ánh là một khoản giảm trừ trong vốn chủ sở hữu.

17. Cổ tức

Cổ tức được ghi nhận là nợ phải trả trong kỳ cổ tức được công bố.

CÔNG TY CỔ PHẦN DỆT MAY – ĐẦU TƯ – THƯƠNG MẠI THÀNH CÔNG

Địa chỉ: số 36 Tây Thạnh, phường Tây Thạnh, quận Tân Phú, TP. Hồ Chí Minh

BÁO CÁO TÀI CHÍNH HỢP NHẤT QUÝ I NĂM 2016

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2016

18. Thuế thu nhập doanh nghiệp

Các Công ty trong cùng Tập đoàn có nghĩa vụ nộp thuế thu nhập doanh nghiệp theo qui định đối với từng Công ty.

Công ty Cổ phần Dệt may Đầu tư Thương mại Thành Công có nghĩa vụ nộp thuế thu nhập doanh nghiệp với thuế suất 22% trên thu nhập chịu thuế khác, và thuế suất 15% trên thu nhập chịu thuế của hoạt động sản xuất kinh doanh chính nằm trong khu công nghiệp với thời hạn ưu đãi 12 năm. Công ty được miễn thuế thu nhập doanh nghiệp trong 3 năm kể từ năm bắt đầu kinh doanh có lãi và giảm 50% trong 7 năm tiếp theo, căn cứ vào các văn bản sau:

- Khoản 1 điều 36 chương V nghị định 187/2004/NĐ-CP, ngày 16/11/2004 của Chính Phủ về chuyển công ty nhà nước thành Công ty Cổ Phần.
- Khoản 3 điều 36 chương V nghị định 164/2003/NĐ-CP ngày 22/12/2003 về luật thuế TNDN
- Thông tư 128/2003/TT-BTC ngày 22/12/2003 của Bộ Tài Chính hướng dẫn về thuế TNDN
- Điểm 5.1.2, 6.1.1 thông tư số 88/2004/TT-BTC ngày 01/09/2004 của Bộ Tài Chính sửa đổi, bổ sung thông tư 128/2003/TT-BTC

Đối với hoạt động dịch vụ cho thuê văn phòng trong khu công nghiệp, công ty áp dụng thuế suất 20% trong 10 năm (2006-2015), miễn thuế 2 năm (2006-2007), giảm 50% thuế trong 6 năm tiếp theo (2008-2013) căn cứ theo thông tư số 88/2004/TT-BTC ngày 01/09/2004 của Bộ Tài Chính sửa đổi, bổ sung thông tư 128/2003/TT-BTC

Năm tài chính 2006 là năm đầu tiên Công ty hoạt động kinh doanh có lãi.

Công ty Cổ phần Trung Tâm Y Khoa Thành Công có nghĩa vụ nộp thuế thu nhập doanh nghiệp với thuế suất 20%.

Công ty TNHH Một Thành Viên Thành Công – Vĩnh Long có nghĩa vụ nộp thuế thu nhập doanh nghiệp với thuế suất 20%.

Công ty TNHH Một Thành Viên TC Eland có nghĩa vụ nộp thuế thu nhập doanh nghiệp với thuế suất 20%.

Chi phí thuế thu nhập doanh nghiệp trong kỳ bao gồm thuế thu nhập hiện hành và thuế thu nhập hoãn lại.

Thuế thu nhập hiện hành là khoản thuế được tính dựa trên thu nhập chịu thuế trong kỳ với thuế suất áp dụng tại ngày cuối kỳ. Thu nhập chịu thuế chênh lệch so với lợi nhuận kế toán là do điều

CÔNG TY CỔ PHẦN DỆT MAY – ĐẦU TƯ – THƯƠNG MẠI THÀNH CÔNG

Địa chỉ: số 36 Tây Thạnh, phường Tây Thạnh, quận Tân Phú, TP. Hồ Chí Minh

BÁO CÁO TÀI CHÍNH HỢP NHẤT QUÝ I NĂM 2016

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2016

chính các khoản chênh lệch tạm thời giữa thuế và kế toán cũng như điều chỉnh các khoản thu nhập và chi phí không phải chịu thuế hay không được khấu trừ.

Thuế thu nhập hoãn lại là khoản thuế thu nhập doanh nghiệp sẽ phải nộp hoặc sẽ được hoàn lại do chênh lệch tạm thời giữa giá trị ghi sổ của tài sản và nợ phải trả cho mục đích Báo cáo tài chính và các giá trị dùng cho mục đích thuế. Thuế thu nhập hoãn lại phải trả được ghi nhận cho tất cả các khoản chênh lệch tạm thời chịu thuế. Tài sản thuế thu nhập hoãn lại chỉ được ghi nhận khi chắc chắn trong tương lai sẽ có lợi nhuận tính thuế để sử dụng những chênh lệch tạm thời được khấu trừ này.

Giá trị ghi sổ của tài sản thuế thu nhập doanh nghiệp hoãn lại được xem xét lại vào ngày kết thúc năm tài chính và sẽ được ghi giảm đến mức đảm bảo chắc chắn có đủ lợi nhuận tính thuế cho phép lợi ích của một phần hoặc toàn bộ tài sản thuế thu nhập hoãn lại được sử dụng.

Tài sản thuế thu nhập hoãn lại và thuế thu nhập hoãn lại phải trả được xác định theo thuế suất dự tính sẽ áp dụng cho năm tài sản được thu hồi hay nợ phải trả được thanh toán dựa trên các mức thuế suất có hiệu lực tại ngày kết thúc năm tài chính. Thuế thu nhập hoãn lại được ghi nhận trong Báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh trừ khi liên quan đến các khoản mục được ghi thẳng vào vốn chủ sở hữu khi đó thuế thu nhập doanh nghiệp sẽ được ghi thẳng vào vốn chủ sở hữu.

19. Nguyên tắc chuyển đổi ngoại tệ

Các nghiệp vụ phát sinh bằng ngoại tệ được chuyển đổi theo tỷ giá tại ngày phát sinh nghiệp vụ.

Chênh lệch tỷ giá phát sinh trong kỳ được ghi nhận vào thu nhập hoặc chi phí trong kỳ.

Việc đánh giá lại các khoản mục tài sản và nợ phải trả bằng ngoại tệ cuối kỳ được thực hiện theo VAS số 10 - Ảnh hưởng của việc thay đổi tỷ giá hối đoái. Theo đó, toàn bộ chênh lệch tỷ giá từ việc đánh giá lại sẽ được ghi nhận vào báo cáo kết quả kinh doanh trong kỳ.

20. Nguyên tắc ghi nhận doanh thu

Khi bán hàng hóa, thành phẩm doanh thu được ghi nhận khi phần lớn rủi ro và lợi ích gắn liền với việc sở hữu hàng hóa đó được chuyển giao cho người mua và không còn tồn tại yếu tố không chắc chắn đáng kể liên quan đến việc thanh toán tiền, chi phí kèm theo hoặc khả năng hàng bán bị trả lại.

Khi cung cấp dịch vụ, doanh thu được ghi nhận khi không còn những yếu tố không chắc chắn đáng kể liên quan đến việc thanh toán tiền hoặc chi phí kèm theo. Trường hợp dịch vụ được

CÔNG TY CỔ PHẦN DỆT MAY – ĐẦU TƯ – THƯƠNG MẠI THÀNH CÔNG

Địa chỉ: số 36 Tây Thạnh, phường Tây Thạnh, quận Tân Phú, TP. Hồ Chí Minh

BÁO CÁO TÀI CHÍNH HỢP NHẤT QUÝ I NĂM 2016

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2016

thực hiện trong nhiều kỳ kế toán thì việc xác định doanh thu trong từng kỳ được thực hiện căn cứ vào tỷ lệ hoàn thành dịch vụ tại ngày cuối kỳ.

Tiền lãi, cổ tức và lợi nhuận được chia được ghi nhận khi Tập đoàn có khả năng thu được lợi ích kinh tế từ giao dịch và doanh thu được xác định tương đối chắc chắn. Tiền lãi được ghi nhận trên cơ sở thời gian và lãi suất từng kỳ. Cổ tức và lợi nhuận được chia được ghi nhận khi cổ đông được quyền nhận cổ tức hoặc các bên tham gia góp vốn được quyền nhận lợi nhuận từ việc góp vốn.

21. Bên liên quan

Các bên được coi là liên quan nếu một bên có khả năng kiểm soát hoặc có ảnh hưởng đáng kể đối với bên kia trong việc ra quyết định các chính sách tài chính và hoạt động.

Giao dịch với các bên có liên quan trong kỳ được trình bày ở thuyết minh số X

V. THÔNG TIN BỔ SUNG CHO CÁC KHOẢN MỤC TRÌNH BÀY TRONG BẢNG CÂN ĐỐI KẾ TOÁN HỢP NHẤT

1. Tiền và các khoản tương đương tiền

	<u>Số cuối kỳ</u>	<u>Số đầu năm</u>
Tiền mặt	915,739,185	919,707,232
Tiền gửi ngân hàng	79,324,852,543	36,578,359,957
Các khoản tương đương tiền	<u>50,700,000,000</u>	<u>50,700,000,000</u>
Cộng	<u>130,940,591,728</u>	<u>88,198,067,189</u>

2. Đầu tư nắm giữ đến ngày đáo hạn:

	<u>Số cuối kỳ</u>	<u>Số đầu năm</u>
Tiền gửi có kỳ hạn	<u>4,500,000,000</u>	<u>4,500,000,000</u>
Cộng	<u>4,500,000,000</u>	<u>4,500,000,000</u>

CÔNG TY CỔ PHẦN DỆT MAY – ĐẦU TƯ – THƯƠNG MẠI THÀNH CÔNG

Địa chỉ: số 36 Tây Thạnh, phường Tây Thạnh, quận Tân Phú, TP. Hồ Chí Minh

BÁO CÁO TÀI CHÍNH HỢP NHẤT QUÝ I NĂM 2016

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2016

3. Phải thu ngắn hạn khách hàng

	<u>Số cuối kỳ</u>	<u>Số đầu năm</u>
a. Phải thu ngắn hạn khách hàng		
Sanmar Coproration	12,991,125,425	11,109,032,280
Chori Co.LTD	30,836,606,896	1,060,487,488
b. Các bên liên quan		
Eland Fashion Sanghai Co.LTD	3,821,442,138	1,543,419,990
Eland Fashion Hong Kong Limited	707,136,274	1,130,604,900
Eland International Fashion Shanghai Co.LTD	1,055,566,003	3,085,948,489
Công ty TNHH Eland VN	34,829,770	
Eland World LTD	56,622,151,501	47,517,326,523
E-Land Asia Holding Pte.Ltd - Hong Kong Branch	11,213,615,730	21,935,155,050
Eland Fashion Hong Kong Limited - Taiwan Branch	145,365,860	175,475,935
c.Các khách hàng khác		
	<u>96,835,984,112</u>	<u>69,696,983,719</u>
Cộng	<u>214,263,823,709</u>	<u>157,254,434,374</u>

4. Phải thu ngắn hạn khác

	<u>Số cuối kỳ</u>	<u>Số đầu năm</u>
Tạm ứng	3,746,402,031	4,596,847,944
Ký cược, ký quỹ	333,650,000	333,650,000
Phải thu về cổ tức	1,040,950,000	1,040,950,000
Phải thu khác	480,204,548	854,351,451
Cộng	<u>5,601,206,579</u>	<u>6,825,799,395</u>

5. Hàng tồn kho

	<u>Số cuối kỳ</u>		<u>Số đầu năm</u>	
	<u>Giá gốc</u>	<u>Dự phòng</u>	<u>Giá gốc</u>	<u>Dự phòng</u>
Hàng mua đang đi đường	9,245,464,142		78,146,323,784	
Nguyên liệu, vật liệu	218,268,124,302		220,513,131,791	
Công cụ, dụng cụ	2,748,951,339		3,105,675,871	
Chi phí SXKD dở dang	190,875,037,995		188,247,179,291	
Thành phẩm	237,162,066,226	(5,956,825,863)	271,456,261,043	(5,956,825,863)
Hàng hóa	5,385,604,397		5,011,570,589	
Hàng gửi đi bán	222,078,083		20,043,190,387	
Cộng	<u>663,907,326,484</u>	<u>(5,956,825,863)</u>	<u>786,523,332,756</u>	<u>(5,956,825,863)</u>

CÔNG TY CỔ PHẦN DỆT MAY – ĐẦU TƯ – THƯƠNG MẠI THÀNH CÔNG

Địa chỉ: số 36 Tây Thạnh, phường Tây Thạnh, quận Tân Phú, TP. Hồ Chí Minh

BÁO CÁO TÀI CHÍNH HỢP NHẤT QUÝ I NĂM 2016

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2016

6. Chi phí trả trước ngắn hạn

	<u>Số cuối kỳ</u>	<u>Số đầu năm</u>
Công cụ dụng cụ xuất dùng	8,614,386,054	8,873,140,211
Khác	3,927,910,010	4,565,295,016
Cộng	<u><u>12,542,296,064</u></u>	<u><u>13,438,435,227</u></u>

7. Chi phí trả trước dài hạn

	<u>Số cuối kỳ</u>	<u>Số đầu năm</u>
Số đầu năm	149,707,706,815	70,275,464,954
Tăng	3,891,742,650	87,608,838,721
Phân bổ	(3,018,892,561)	(8,176,596,860)
Khác	(269,246)	
Cộng	<u><u>150,580,287,658</u></u>	<u><u>149,707,706,815</u></u>

CÔNG TY CỔ PHẦN DỆT MAY – ĐẦU TƯ – THƯƠNG MẠI THÀNH CÔNG

Địa chỉ: số 36 Tây Thạnh, phường Tây Thạnh, quận Tân Phú, TP. Hồ Chí Minh

BÁO CÁO TÀI CHÍNH HỢP NHẤT QUÝ I NĂM 2016

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2016

8. Tăng, giảm tài sản cố định hữu hình

Khoản Mục	Nhà Cửa	Máy Móc Thiết Bị	Phương Tiện Vận Tải	Thiết Bị Dụng Cụ Quản Lý	TSCĐ Khác	Tổng Cộng
Nguyên giá						
Số dư đầu năm	388,336,598,838	878,575,319,789	23,116,221,054	11,756,198,499	119,466,872,494	1,421,251,210,674
Mua trong kỳ	1,587,000,000	2,544,450,000	844,638,127		33,000,000	5,009,088,127
Chuyển từ xây dựng CBDD		26,259,340,987				26,259,340,987
Thanh lý, nhượng bán		(14,926,773,503)	(165,307,150)		(2,015,934,419)	(17,108,015,072)
Số dư cuối kỳ	389,923,598,838	892,452,337,273	23,795,552,031	11,756,198,499	117,483,938,075	1,435,411,624,716
Khấu hao lũy kế						
Số dư đầu năm	109,245,687,103	526,018,877,570	11,045,683,592	6,818,768,203	89,292,113,813	742,421,130,281
Khấu hao trong kỳ	2,066,017,434	11,244,697,021	518,337,245	211,694,147	1,676,415,685	15,717,161,532
Thanh lý, nhượng bán		(12,912,541,298)	(165,307,150)		(2,015,934,419)	(15,093,782,867)
Số dư cuối kỳ	111,311,704,537	524,351,033,293	11,398,713,687	7,030,462,350	88,952,595,079	743,044,508,946
Giá trị còn lại						
Tại ngày đầu năm	279,090,911,735	352,556,442,219	12,070,537,462	4,937,430,296	30,174,758,681	678,830,080,393
Tại ngày cuối kỳ	278,611,894,301	368,101,303,980	12,396,838,344	4,725,736,149	28,531,342,996	692,367,115,770

CÔNG TY CỔ PHẦN DỆT MAY – ĐẦU TƯ – THƯƠNG MẠI THÀNH CÔNG

Địa chỉ: số 36 Tây Thạnh, phường Tây Thạnh, quận Tân Phú, TP. Hồ Chí Minh

BÁO CÁO TÀI CHÍNH HỢP NHẤT QUÝ I NĂM 2016

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2016

9. Tài sản cố định thuê tài chính

Khoản Mục	Máy Móc Thiết Bị
Nguyên giá	
Số dư đầu năm	108,078,746,862
Số dư cuối kỳ	108,078,746,862
Khấu hao lũy kế	
Số dư đầu năm	11,655,852,561
Khấu hao trong kỳ	2,711,865,586
Số dư cuối kỳ	14,367,718,147
Giá trị còn lại	
Tại ngày đầu năm	96,422,894,301
Tại ngày cuối kỳ	93,711,028,715

10. Tăng, giảm tài sản cố định vô hình

Khoản Mục	Quyền sử dụng đất	Bảng quyền, bằng sáng chế	Phần mềm máy vi tính	Tổng Cộng
Nguyên giá				
Số dư đầu năm	96,334,416,604	3,942,895,847	12,949,843,249	113,227,155,700
Chuyển từ xây dựng CBDD			373,283,093	373,283,093
Số dư cuối kỳ	96,334,416,604	3,942,895,847	13,323,126,342	113,600,438,793
Khấu hao lũy kế				
Số dư đầu năm	9,951,987,248	3,229,134,197	4,419,570,552	17,600,691,997
Khấu hao trong kỳ	152,773,838	142,752,330	395,509,270	691,035,438
Số dư cuối kỳ	10,104,761,086	3,371,886,527	4,815,079,822	18,291,727,435
Giá trị còn lại				
Tại ngày đầu năm	86,382,429,356	713,761,650	8,530,272,697	95,626,463,703
Tại ngày cuối kỳ	86,229,655,518	571,009,320	8,508,046,520	95,308,711,358

CÔNG TY CỔ PHẦN DỆT MAY – ĐẦU TƯ – THƯƠNG MẠI THÀNH CÔNG

Địa chỉ: số 36 Tây Thạnh, phường Tây Thạnh, quận Tân Phú, TP. Hồ Chí Minh

BÁO CÁO TÀI CHÍNH HỢP NHẤT QUÝ I NĂM 2016

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2016

11. Tăng, giảm bất động sản đầu tư

Khoản Mục	Nhà cửa vật kiến trúc	Quyền sử dụng đất	Tổng Cộng
Nguyên giá			
Số dư đầu năm	7,897,072,749	109,659,728,902	117,556,801,651
Số dư cuối kỳ	7,897,072,749	109,659,728,902	117,556,801,651
Khấu hao lũy kế			
Số dư đầu năm	1,247,380,235	-	1,247,380,235
Khấu hao trong kỳ	39,574,164		39,574,164
Số dư cuối kỳ	1,286,954,399	-	1,286,954,399
Giá trị còn lại			
Tại ngày đầu năm	6,649,692,514	109,659,728,902	116,309,421,416
Tại ngày cuối kỳ	6,610,118,350	109,659,728,902	116,269,847,252

12. Chi phí xây dựng cơ bản dở dang

	<u>Số cuối kỳ</u>	<u>Số đầu năm</u>
Số đầu năm	59,080,222,944	20,916,163,961
Tăng	32,472,509,485	265,089,314,505
Chuyển sang TSCĐ thuê tài chính		(36,736,761,529)
Chuyển khác		(19,977,703,369)
Chuyển sang TSCĐ hữu hình	(26,259,340,987)	(168,724,468,686)
Chuyển sang TSCĐ vô hình	(373,283,093)	(1,486,321,938)
Số dư cuối kỳ	64,920,108,349	59,080,222,944

Tại ngày 31 tháng 03 năm 2016, chi phí xây dựng cơ bản dở dang bao gồm các dự án chủ yếu như sau:

	<u>Số cuối kỳ</u>	<u>Số đầu năm</u>
Dự án thành công TC 1	24,194,444,311	23,881,110,714
Mua sắm MMTB	33,190,406,432	34,721,203,139
Khác	7,535,257,606	477,909,091
Cộng	64,920,108,349	59,080,222,944

CÔNG TY CỔ PHẦN DỆT MAY – ĐẦU TƯ – THƯƠNG MẠI THÀNH CÔNG

Địa chỉ: số 36 Tây Thạnh, phường Tây Thạnh, quận Tân Phú, TP. Hồ Chí Minh

BÁO CÁO TÀI CHÍNH HỢP NHẤT QUÝ I NĂM 2016

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2016

13. Đầu tư vào Công ty liên kết, liên doanh

	<u>Số cuối kỳ</u>	<u>Số đầu năm</u>
Đầu tư vào các công ty liên kết	113,046,152,000	113,046,152,000
Phần lợi nhuận phát sinh sau ngày đầu tư trừ cổ tức được chia	<u>24,943,092,864</u>	<u>23,491,740,373</u>
	137,989,244,864	136,537,892,373
Lợi thế thương mại	(6,384,523,879)	(6,384,523,879)
Lợi nhuận thuần của tập đoàn từ khoản đầu tư vào công ty liên kết	<u>131,604,720,985</u>	<u>130,153,368,494</u>
Tổng tài sản	594,782,324,114	559,974,752,218
Tổng công nợ	140,152,137,255	110,045,056,599
Tài sản thuần	<u>454,630,186,859</u>	<u>449,929,695,619</u>
Phần tài sản thuần Tập đoàn đầu tư vào công ty liên kết	<u>131,604,720,985</u>	<u>130,153,368,494</u>
	Từ 01/01/2016 đến 31/03/2016	Từ 01/01/2015 đến 31/03/2015
Lợi nhuận thuần	<u>4,800,144,495</u>	<u>2,672,736,462</u>
Lợi nhuận thuần của tập đoàn từ khoản đầu tư vào công ty liên kết	<u>1,451,352,491</u>	<u>932,886,013</u>

14. Đầu tư dài hạn khác

	<u>Số cuối kỳ</u>	<u>Số đầu năm</u>
Công ty CP Dệt Việt Thắng	125,000,000	125,000,000
Công ty CP Dệt May Thắng Lợi	1,576,000,000	1,576,000,000
Công ty CP Dệt May Huế	318,000,000	318,000,000
Công ty CP SY Vina	883,450,000	883,450,000
Ngân hàng CP Ngoại Thương VN	<u>2,449,600,000</u>	<u>2,449,600,000</u>
Cộng	<u>5,352,050,000</u>	<u>5,352,050,000</u>

CÔNG TY CỔ PHẦN DỆT MAY – ĐẦU TƯ – THƯƠNG MẠI THÀNH CÔNG

Địa chỉ: số 36 Tây Thạnh, phường Tây Thạnh, quận Tân Phú, TP. Hồ Chí Minh

BÁO CÁO TÀI CHÍNH HỢP NHẤT QUÝ I NĂM 2016

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2016

15. Vay và nợ thuê tài chính ngắn hạn

	Số đầu năm		Trong Kỳ		Số cuối kỳ	
	Giá Trị	Số có khả năng trả nợ	Số tăng	Số giảm	Giá Trị	Số có khả năng trả nợ
Vay ngắn hạn các ngân hàng	755,770,001,160	755,770,001,160	632,512,031,596	546,909,417,685	841,372,615,071	841,372,615,071
- Ngân hàng Ngoại thương Việt Nam - Chi nhánh TP. Hồ Chí Minh	293,645,696,860	293,645,696,860	245,016,268,206	177,728,102,502	360,933,862,564	360,933,862,564
- Ngân hàng Standard Chartered	-	-	13,211,290,320	13,211,290,320	-	-
- Ngân hàng Đầu tư và Phát triển Việt Nam - Chi nhánh TP. Hồ Chí Minh	172,937,554,275	172,937,554,275	111,678,188,976	115,591,298,946	169,024,444,305	169,024,444,305
- Ngân hàng Hồng Kông và Thượng Hải - Chi nhánh TP. Hồ Chí Minh	69,144,086,302	69,144,086,302	80,574,151,296	89,421,642,436	60,296,595,162	60,296,595,162
- Ngân hàng Thương mại Cổ phần Quốc tế Việt Nam - CN TP. Hồ Chí Minh	35,401,346,768	35,401,346,768	19,391,024,019	32,248,546,768	22,543,824,019	22,543,824,019
- Ngân hàng Sinopac - CN TP.HCM	63,355,713,726	63,355,713,726	25,515,853,473	29,937,928,784	58,933,638,415	58,933,638,415
- Ngân hàng Công thương Việt Nam - CN.TPHCM	121,285,603,229	121,285,603,229	128,127,250,701	88,770,607,929	160,642,246,001	160,642,246,001
- Ngân hàng TNHH MTV ANZ VN - Chi nhánh TP. Hồ Chí Minh			8,998,004,605		8,998,004,605	8,998,004,605
Vay dài hạn đến hạn trả	32,198,576,119	32,198,576,119	1,614,889,879	18,997,604,790	14,815,861,208	14,815,861,208
Nợ thuê tài chính đến hạn trả	29,895,578,348	29,895,578,348		7,473,894,588	22,421,683,760	22,421,683,760
Cộng	817,864,155,627	817,864,155,627	634,126,921,475	573,380,917,063	878,610,160,039	878,610,160,039

CÔNG TY CỔ PHẦN DỆT MAY – ĐẦU TƯ – THƯƠNG MẠI THÀNH CÔNG

Địa chỉ: số 36 Tây Thạnh, phường Tây Thạnh, quận Tân Phú, TP. Hồ Chí Minh

BÁO CÁO TÀI CHÍNH HỢP NHẤT QUÝ I NĂM 2016

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2016

16. Vay và nợ thuê tài chính dài hạn

	Số đầu năm		Trong Kỳ		Số cuối kỳ	
	<u>Giá Trị</u>	<u>Số có khả năng trả nợ</u>	<u>Số tăng</u>	<u>Số giảm</u>	<u>Giá Trị</u>	<u>Số có khả năng trả nợ</u>
- Cty TNHH MTV Cho thuê tài chính ngân hàng TMCP Ngoại Thương VN- CN TP.HCM	24,623,564,374	24,623,564,374			24,623,564,374	24,623,564,374
- Ngân hàng Ngoại thương Việt Nam - Chi nhánh TP. Hồ Chí Minh	142,694,136,000	142,694,136,000	7,686,416,697		150,380,552,697	150,380,552,697
- Ngân hàng Đầu tư và Phát triển Việt Nam - Chi nhánh TP. Hồ Chí Minh	10,153,649,592	10,153,649,592	18,714,804,862		28,868,454,454	28,868,454,454
- SGD Ngân hàng TNHH MTV Shinhan VN						
- Công ty E-Land Asia Holding	157,640,000,000	157,640,000,000		22,520,000,000	135,120,000,000	135,120,000,000
- Ngân hàng TNHH MTV ANZ VN - Chi nhánh TP. Hồ Chí Minh	5,092,403,236	5,092,403,236	5,868,814,189	1,612,291,607	9,348,925,818	9,348,925,818
Cộng	<u>340,203,753,202</u>	<u>340,203,753,202</u>	<u>32,270,035,748</u>	<u>24,132,291,607</u>	<u>348,341,497,343</u>	<u>348,341,497,343</u>

Khoản vay dài hạn các ngân hàng để đầu tư xây dựng cơ bản, mua máy móc thiết bị.
Khoản vay này được đảm bảo bằng việc thế chấp tài sản hình thành từ vốn vay.

CÔNG TY CỔ PHẦN DỆT MAY – ĐẦU TƯ – THƯƠNG MẠI THÀNH CÔNG

Địa chỉ: số 36 Tây Thạnh, phường Tây Thạnh, quận Tân Phú, TP. Hồ Chí Minh

BÁO CÁO TÀI CHÍNH HỢP NHẤT QUÝ I NĂM 2016

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2016

17. Phải trả người bán ngắn hạn

	<u>Số cuối kỳ</u>	<u>Số đầu năm</u>
a. Các bên liên quan		
Eland International Fashion (Shanghai) Co LTD	13,744,728,399	31,397,592,759
Eland World LTD	3,801,774,900	11,922,392,020
Wish Trading (Shanghai) Co.LTD	147,118,692	107,343,157
Công ty CP SY Vina	59,418,171	24,015,646
Công ty CP Hợp Tác Kinh Tế và XNK Savimex	234,369,498	298,310,408
b. Các đối tượng khác	<u>138,777,288,086</u>	<u>167,958,560,272</u>
Cộng	<u>156,764,697,746</u>	<u>211,708,214,262</u>

18. Thuế và các khoản phải nộp Nhà nước

	<u>Số cuối kỳ</u>	<u>Số đầu năm</u>
Thuế thu nhập doanh nghiệp	3,597,239,035	1,454,333,992
Thuế thu nhập cá nhân	1,468,500,301	1,258,756,533
Khác		3,595,194
Cộng	<u>5,065,739,336</u>	<u>2,716,685,719</u>

Thuế giá trị gia tăng

Công ty nộp thuế giá trị gia tăng theo phương pháp khấu trừ với thuế suất 10%.

Thuế xuất, nhập khẩu

Công ty kê khai và nộp theo thông báo của Hải quan.

19. Phải trả người lao động

Các khoản tiền lương, phụ cấp, tiền thưởng... còn phải trả cho công nhân viên.

20. Chi phí phải trả ngắn hạn

	<u>Số cuối kỳ</u>	<u>Số đầu năm</u>
Chi phí kiểm toán	241,999,998	162,000,000
Chi phí thuê đất	8,835,519,366	20,576,577,272
Chi phí phải trả khác	4,046,208,275	4,433,125,132
Chi phí lãi vay	7,117,958,916	6,793,211,074
Cộng	<u>20,241,686,555</u>	<u>31,964,913,478</u>

CÔNG TY CỔ PHẦN DỆT MAY – ĐẦU TƯ – THƯƠNG MẠI THÀNH CÔNG

Địa chỉ: số 36 Tây Thạnh, phường Tây Thạnh, quận Tân Phú, TP. Hồ Chí Minh

BÁO CÁO TÀI CHÍNH HỢP NHẤT QUÝ I NĂM 2016

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2016

21. Phải trả ngắn hạn khác

	<u>Số cuối kỳ</u>	<u>Số đầu năm</u>
Bảo hiểm xã hội, y tế, bảo hiểm thất nghiệp	7,031,103,519	283,545,125
Kinh phí công đoàn	1,917,336,775	1,607,458,475
Cổ tức phải trả	123,906,270	118,884,570
Phải trả quỹ bảo trợ	712,296,750	594,366,750
Phải trả quỹ giữ hộ	1,064,948,123	67,582,883
Quỹ thu chi hộ BHXH	2,020,303,660	764,735,863
Nhận ký quỹ, ký cược	5,250,063,312	5,786,540,970
Phải trả khác	244,971,956	109,305,156
Cộng	<u>18,364,930,365</u>	<u>9,332,419,792</u>

22. Phải trả dài hạn khác

	<u>Số cuối kỳ</u>	<u>Số đầu năm</u>
Phải trả giá trị quyền sử dụng đất đang sử dụng	17,876,000,000	17,876,000,000
Nhận ký quỹ, ký cược	1,935,368,142	1,949,448,142
Cộng	<u>19,811,368,142</u>	<u>19,825,448,142</u>

23. Vốn chủ sở hữu

	<u>Số cuối kỳ</u>	<u>Số đầu năm</u>
Vốn đầu tư của Nhà nước	90,000	90,000
Vốn góp của E-Land Holdings Pte.LTD	212,707,990,000	212,707,990,000
Vốn góp của các cổ đông khác	279,291,430,000	279,291,430,000
Thặng dư vốn cổ phần	22,720,075,000	22,720,075,000
Cổ phiếu quỹ	(5,939,990,000)	(5,939,990,000)
Cộng	<u>508,779,595,000</u>	<u>508,779,595,000</u>

Danh sách các cổ đông chính được chốt bởi Sở Giao Dịch Chứng Khoán TP.HCM (HOSE) tại ngày 19 tháng 02 năm 2016.

Chi tiết vốn đầu tư của chủ sở hữu

Cổ phiếu

	<u>Số cuối kỳ</u>	<u>Số đầu năm</u>
Số lượng cổ phiếu đăng ký phát hành	49,199,951	49,199,951
Số lượng cổ phiếu đã bán ra công chúng	49,199,951	49,199,951
Số lượng cổ phiếu được mua lại	100,450	100,450
Số lượng cổ phiếu đang lưu hành	49,099,501	49,099,501

CÔNG TY CỔ PHẦN DỆT MAY – ĐẦU TƯ – THƯƠNG MẠI THÀNH CÔNG

Địa chỉ: số 36 Tây Thạnh, phường Tây Thạnh, quận Tân Phú, TP. Hồ Chí Minh

BÁO CÁO TÀI CHÍNH HỢP NHẤT QUÝ I NĂM 2016

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2016

Bảng đối chiếu biến động vốn chủ sở hữu:

	Vốn góp của chủ sở hữu	Thặng dư vốn cổ phần	Cổ phiếu quỹ	Quỹ đư phát triển	LN sau thuế chưa phân phối	Quỹ khác thuộc vốn CSH	Cộng
	1	2	3	4	6	7	9
Số dư đầu năm trước	<u>491,999,510,000</u>	<u>22,720,075,000</u>	<u>(5,939,990,000)</u>	<u>66,895,435,333</u>	<u>204,059,505,845</u>	<u>27,438,003,113</u>	<u>807,172,539,291</u>
- Lợi nhuận trong năm					153,530,498,145		153,530,498,145
- Trích lập quỹ				50,520,123,926	(29,459,700,600)		21,060,423,326
- Chia cổ tức					(92,620,227,197)		(92,620,227,197)
Số dư cuối năm trước	<u>491,999,510,000</u>	<u>22,720,075,000</u>	<u>(5,939,990,000)</u>	<u>117,415,559,259</u>	<u>235,510,076,193</u>	<u>27,438,003,113</u>	<u>889,143,233,565</u>
Số dư đầu năm nay	<u>491,999,510,000</u>	<u>22,720,075,000</u>	<u>(5,939,990,000)</u>	<u>117,415,559,259</u>	<u>235,510,076,193</u>	<u>27,438,003,113</u>	<u>889,143,233,565</u>
- Lợi nhuận trong kỳ					22,064,853,521		22,064,853,521
- Chia cổ tức					(24,549,750,500)		(24,549,750,500)
Số dư cuối năm nay	<u>491,999,510,000</u>	<u>22,720,075,000</u>	<u>(5,939,990,000)</u>	<u>117,415,559,259</u>	<u>233,025,179,214</u>	<u>27,438,003,113</u>	<u>886,658,336,586</u>

CÔNG TY CỔ PHẦN DỆT MAY – ĐẦU TƯ – THƯƠNG MẠI THÀNH CÔNG

Địa chỉ: số 36 Tây Thạnh, phường Tây Thạnh, quận Tân Phú, TP. Hồ Chí Minh

BÁO CÁO TÀI CHÍNH HỢP NHẤT QUÝ I NĂM 2016

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2016

24. Lãi cơ bản trên cổ phiếu

	<u>Năm nay</u>	<u>Năm trước</u>
Lợi nhuận để tính lãi cơ bản trên cổ phiếu	22,064,853,521	33,527,008,473
Số trích quỹ khen thưởng, phúc lợi	5,516,213,380	10,058,102,542
Số bình quân gia quyền của cổ phiếu phổ thông để tính lãi cơ bản trên cổ phiếu	<u>49,099,501</u>	<u>49,099,501</u>
Lãi cơ bản trên mỗi cổ phiếu	<u>337</u>	<u>478</u>

25. Quỹ khen thưởng, phúc lợi

	<u>Số đầu năm</u>	<u>Tăng khác</u>	<u>Chi quỹ trong năm</u>	<u>Số cuối năm</u>
Quỹ khen thưởng	32,623,613,612		(18,654,057,639)	13,969,555,973
Quỹ phúc lợi	9,268,540,588	3,870,000	(1,488,573,485)	7,783,837,103
Cộng	<u>41,892,154,200</u>	<u>3,870,000</u>	<u>(20,142,631,124)</u>	<u>21,753,393,076</u>

VI. THÔNG TIN BỔ SUNG CHO CÁC KHOẢN MỤC TRÌNH BÀY TRONG BÁO CÁO KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG KINH DOANH HỢP NHẤT**1. Doanh thu bán hàng và cung cấp dịch vụ**

	<u>Năm nay (Số lũy kế)</u>	<u>Năm trước (Số lũy kế)</u>
Tổng doanh thu	740,001,366,363	609,312,120,026
- <i>Doanh thu xuất khẩu</i>	681,634,792,015	528,169,999,252
- <i>Doanh thu nội địa</i>	35,418,111,497	50,106,907,248
- <i>Phí gia công</i>	13,578,024,715	23,373,406,839
- <i>Doanh thu khác</i>	9,370,438,136	7,661,806,687
Các khoản giảm trừ doanh thu	(536,332,805)	(175,767,952)
- <i>Giảm giá hàng bán</i>	(81,619,731)	-
- <i>Hàng bán trả lại</i>	<u>(454,713,074)</u>	<u>(175,767,952)</u>
Doanh thu thuần	<u>739,465,033,558</u>	<u>609,136,352,074</u>

CÔNG TY CỔ PHẦN DỆT MAY – ĐẦU TƯ – THƯƠNG MẠI THÀNH CÔNG

Địa chỉ: số 36 Tây Thạnh, phường Tây Thạnh, quận Tân Phú, TP. Hồ Chí Minh

BÁO CÁO TÀI CHÍNH HỢP NHẤT QUÝ I NĂM 2016

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2016

2. Giá vốn hàng bán

	<u>Năm nay</u> <u>(Số lũy kế)</u>	<u>Năm trước</u> <u>(Số lũy kế)</u>
Chi phí nguyên vật liệu	391,950,016,930	318,269,390,204
Chi phí nhân công	169,594,862,047	102,873,228,305
Chi phí khấu hao	12,319,100,765	14,221,882,721
Chi phí sản xuất chung	77,530,434,519	86,125,000,625
Chi phí khác	173,451,781	26,016,265
Cộng	<u>651,567,866,041</u>	<u>521,515,518,120</u>

3. Doanh thu hoạt động tài chính

	<u>Năm nay</u> <u>(Số lũy kế)</u>	<u>Năm trước</u> <u>(Số lũy kế)</u>
Lãi tiền gửi, tiền cho vay	596,394,182	353,775,376
Lãi chênh lệch tỷ giá đã thực hiện	7,753,986,886	1,924,525,329
Cộng	<u>8,350,381,068</u>	<u>2,278,300,705</u>

4. Chi phí tài chính

	<u>Năm nay</u> <u>(Số lũy kế)</u>	<u>Năm trước</u> <u>(Số lũy kế)</u>
Chi phí lãi vay	8,755,404,862	5,600,401,844
Lỗ chênh lệch tỷ giá chưa thực hiện	4,500,000,000	6,000,000,000
Lỗ chênh lệch tỷ giá đã thực hiện	3,330,922,783	1,382,767,463
Cộng	<u>16,586,327,645</u>	<u>12,983,169,307</u>

5. Chi phí bán hàng

Những chi tiêu sau đây được đưa vào chi phí bán hàng:

	<u>Năm nay</u> <u>(Số lũy kế)</u>	<u>Năm trước</u> <u>(Số lũy kế)</u>
Chi phí nhân viên	9,654,637,361	6,341,838,298
Phí vận chuyển	3,143,570,829	3,761,507,195
Phí ngân hàng	2,026,000,486	1,452,945,125
Hoa hồng, chiết khấu	1,281,015,128	1,103,641,383

CÔNG TY CỔ PHẦN DỆT MAY – ĐẦU TƯ – THƯƠNG MẠI THÀNH CÔNG

Địa chỉ: số 36 Tây Thạnh, phường Tây Thạnh, quận Tân Phú, TP. Hồ Chí Minh

BÁO CÁO TÀI CHÍNH HỢP NHẤT QUÝ I NĂM 2016

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2016

6. Chi phí quản lý doanh nghiệp

Những chỉ tiêu sau đây được đưa vào chi phí quản lý doanh nghiệp:

	<u>Năm nay</u> <u>(Số lũy kế)</u>	<u>Năm trước</u> <u>(Số lũy kế)</u>
Chi phí nhân viên	14,692,571,077	10,709,576,140
Chi phí thuê đất	1,649,080,260	1,378,165,230
Chi phí khấu hao tài sản cố định	1,485,887,728	1,284,087,788
Phí tiện ích	<u>770,296,744</u>	<u>496,504,711</u>

7. Thu nhập khác

	<u>Năm nay</u> <u>(Số lũy kế)</u>	<u>Năm trước</u> <u>(Số lũy kế)</u>
Thanh lý, nhượng bán tài sản cố định	-	856,773,568
Thu thanh lý, nhượng bán vật tư	140,255,622	-
Thu khác	<u>368,881,388</u>	<u>344,102,302</u>
Cộng	<u>509,137,010</u>	<u>1,200,875,870</u>

8. Chi phí khác

	<u>Năm nay</u> <u>(Số lũy kế)</u>	<u>Năm trước</u> <u>(Số lũy kế)</u>
Giá trị còn lại của tài sản thanh lý, nhượng bán	1,068,709,086	-
Chi từ thanh lý, nhượng bán vật tư	106,727,823	-
Chi phí khác	<u>23,963,648</u>	<u>675,847,154</u>
Cộng	<u>1,199,400,557</u>	<u>675,847,154</u>

9. Chi phí sản xuất kinh doanh theo yếu tố

	<u>Năm nay</u> <u>(Số lũy kế)</u>	<u>Năm trước</u> <u>(Số lũy kế)</u>
Chi phí nguyên liệu, vật liệu	302,637,268,024	247,794,992,002
Chi phí nhân công	167,025,687,764	112,667,131,872
Chi phí khấu hao tài sản cố định	19,159,636,720	15,930,224,943
Chi phí dịch vụ mua ngoài	154,078,044,130	114,881,141,633
Chi phí khác	<u>15,711,930,752</u>	<u>23,692,624,759</u>
Cộng	<u>658,612,567,390</u>	<u>514,966,115,209</u>

CÔNG TY CỔ PHẦN DỆT MAY – ĐẦU TƯ – THƯƠNG MẠI THÀNH CÔNG

Địa chỉ: số 36 Tây Thạnh, phường Tây Thạnh, quận Tân Phú, TP. Hồ Chí Minh

BÁO CÁO TÀI CHÍNH HỢP NHẤT QUÝ I NĂM 2016

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2016

VII. CÔNG CỤ TÀI CHÍNH

Quản lý rủi ro vốn

Tập đoàn quản trị nguồn vốn nhằm đảm bảo rằng tập đoàn có thể vừa hoạt động liên tục vừa tối đa hóa lợi ích của các cổ đông thông qua tối ưu hóa số dư nguồn vốn và công nợ. Cấu trúc vốn của Tập đoàn gồm có phần vốn thuộc sở hữu của các cổ đông của Tập đoàn (bao gồm vốn cổ phần, thặng dư vốn cổ phần, cổ phiếu quỹ, các quỹ, và lợi nhuận sau thuế chưa phân phối).

Hệ số đòn bẩy tài chính

Hệ số đòn bẩy tài chính của Tập đoàn tại ngày 31/03/2016 như sau:

	31/03/2016	31/12/2015
Các khoản vay	1,226,951,657,382	1,158,067,908,829
Trừ: tiền và các khoản tương đương tiền	130,940,591,728	88,198,067,189
Nợ thuần	1,096,011,065,654	1,069,869,841,640
Vốn chủ sở hữu	893,385,545,921	895,692,312,728
Tỷ lệ nợ thuần trên vốn chủ sở hữu	1.23	1.19

Các chính sách kế toán chủ yếu

Chi tiết các chính sách kế toán chủ yếu và các phương pháp mà Tập đoàn áp dụng (bao gồm các tiêu chí để ghi nhận, cơ sở xác định giá trị và cơ sở ghi nhận các khoản thu nhập và chi phí) đối với từng loại tài sản tài chính và công nợ tài chính được trình bày tại thuyết minh IV.

Các loại công cụ tài chính:

	Giá trị ghi sổ	
	31/03/2016	31/12/2015
Tài sản tài chính		
Tiền và các khoản tương đương tiền	130,940,591,728	88,198,067,189
Phải thu khách hàng và phải thu khác	213,219,354,722	156,584,112,290
Các khoản đầu tư	2,767,600,000	2,767,600,000
Các khoản ký quỹ	368,650,000	368,650,000
Tổng	347,296,196,450	247,918,429,479
Công nợ tài chính		
Các khoản nợ thuê tài chính	47,045,248,134	54,519,142,722
Các khoản vay	1,179,906,409,248	1,103,548,766,107
Phải trả người bán và phải trả khác	175,129,628,111	221,040,634,054
Chi phí phải trả	20,241,686,555	31,964,913,478
Tổng	1,422,322,972,048	1,411,073,456,361

CÔNG TY CỔ PHẦN DỆT MAY – ĐẦU TƯ – THƯƠNG MẠI THÀNH CÔNG

Địa chỉ: số 36 Tây Thạnh, phường Tây Thạnh, quận Tân Phú, TP. Hồ Chí Minh

BÁO CÁO TÀI CHÍNH HỢP NHẤT QUÝ I NĂM 2016

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2016

Mục tiêu quản lý rủi ro tài chính

Tập đoàn đã xây dựng hệ thống quản lý rủi ro nhằm phát hiện và đánh giá các rủi ro mà Tập đoàn phải chịu, thiết lập các chính sách và quy trình kiểm soát rủi ro ở mức chấp nhận được. Hệ thống quản lý rủi ro được xem xét lại định kỳ nhằm phản ánh những thay đổi của điều kiện thị trường và hoạt động của tập đoàn.

Rủi ro tài chính bao gồm rủi ro thị trường (bao gồm rủi ro tỷ giá, rủi ro lãi suất, rủi ro về giá cổ phiếu, và rủi ro về giá hàng hóa), rủi ro tín dụng và rủi ro thanh khoản. Tập đoàn không thực hiện các biện pháp phòng ngừa các rủi ro này do thiếu thị trường mua các công cụ tài chính này

Quản lý rủi ro thị trường

Quản lý rủi ro tỷ giá

Tập đoàn thực hiện một số các giao dịch có gốc ngoại tệ. Theo đó, tập đoàn sẽ chịu rủi ro khi có biến động về tỷ giá.

Giá trị ghi sổ của các tài sản bằng tiền và công nợ bằng tiền có gốc ngoại tệ tại thời điểm cuối kỳ lập báo cáo tài chính như sau:

	Công nợ		Tài sản	
	31/03/2016	31/12/2015	31/03/2016	31/12/2015
	VND	VND	VND	VND
Đô la mỹ (USD)	1,049,338,351,122	1,031,735,997,041	272,073,657,881	180,370,962,437
Euro (EUR)		3,492,919,125	5,334,188	5,400,842
Kwon (Won)		282,188,079		
Yên Nhật (JPY)		11,636,780,000	18,354,110	18,421,424
Tổng cộng	1,049,338,351,122	1,047,147,884,245	272,097,346,179	180,394,784,703

Phân tích độ nhạy đối với ngoại tệ

Công ty chủ yếu chịu ảnh hưởng của thay đổi tỷ giá của Đồng Đô la Mỹ.

Phân tích độ nhạy với ngoại tệ chỉ áp dụng cho các số dư của các khoản mục tiền tệ bằng ngoại tệ tại thời điểm cuối kỳ và điều chỉnh việc đánh giá lại các khoản mục này khi có 5% thay đổi của tỷ giá. Nếu tỷ giá của đồng ngoại tệ USD so với Đồng Việt Nam tăng/giảm 5% thì lợi nhuận trước thuế trong kỳ của Công ty sẽ giảm/tăng 38,863,234,662 đồng tương ứng.

Quản lý rủi ro về giá cổ phiếu

Các cổ phiếu do Tập đoàn nắm giữ bị ảnh hưởng bởi các rủi ro thị trường phát sinh từ tính không chắc chắn về giá trị tương lai của cổ phiếu đầu tư. Tập đoàn quản lý rủi ro về giá cổ phiếu bằng

CÔNG TY CỔ PHẦN DỆT MAY – ĐẦU TƯ – THƯƠNG MẠI THÀNH CÔNG

Địa chỉ: số 36 Tây Thạnh, phường Tây Thạnh, quận Tân Phú, TP. Hồ Chí Minh

BÁO CÁO TÀI CHÍNH HỢP NHẤT QUÝ I NĂM 2016

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2016

cách thiết lập hạn mức đầu tư. Hội đồng Quản trị của Tập đoàn cũng xem xét và phê duyệt các quyết định đầu tư vào cổ phiếu như ngành nghề kinh doanh, công ty để đầu tư, v.v. Tập đoàn đánh giá rủi ro về giá cổ phiếu là không đáng kể.:

Tập đoàn chịu rủi ro về giá của công cụ vốn phát sinh từ các khoản đầu tư vào công cụ vốn. Các khoản đầu tư vào công cụ vốn được nắm giữ không phải cho mục đích kinh doanh mà cho mục đích chiến lược lâu dài. Tập đoàn không có ý định bán các khoản đầu tư này trong tương lai gần.

Quản lý rủi ro lãi suất

Tập đoàn chịu rủi ro lãi suất phát sinh từ các khoản vay chịu lãi suất đã được ký kết. Rủi ro này sẽ được Tập đoàn quản lý bằng cách duy trì ở mức độ hợp lý các khoản vay và phân tích tình hình cạnh tranh trên thị trường để có được lãi suất có lợi cho tập đoàn từ các nguồn cho vay thích hợp.

Độ nhạy của lãi suất

Độ nhạy của các khoản vay đối với sự thay đổi lãi suất có thể xảy ra ở mức độ hợp lý trong lãi suất. Với giả định là các biến số khác không thay đổi, nếu lãi suất của các khoản vay với lãi suất thả nổi tăng/giảm 2% thì lợi nhuận trước thuế của Công ty trong kỳ sẽ giảm/tăng 5,899,532,046 đồng.

Quản lý rủi ro về giá hàng hóa

Tập đoàn mua nguyên vật liệu, hàng hóa từ các nhà cung cấp trong và ngoài nước để phục vụ cho hoạt động sản xuất kinh doanh. Do vậy, Tập đoàn sẽ chịu rủi ro từ việc thay đổi giá bán của nguyên vật liệu, hàng hóa.

Quản lý rủi ro tín dụng

Rủi ro tín dụng xảy ra khi một khách hàng hoặc đối tác không đáp ứng được các nghĩa vụ trong hợp đồng dẫn đến các tổn thất tài chính cho Tập đoàn. Tập đoàn có chính sách tín dụng phù hợp và thường xuyên theo dõi tình hình để đánh giá xem Tập đoàn có chịu rủi ro tín dụng hay không. Tập đoàn không có bất kỳ rủi ro tín dụng trọng yếu nào với các khách hàng hoặc đối tác bởi vì các khoản phải thu đến từ một số lượng lớn khách hàng hoạt động trong nhiều ngành khác nhau và phân bố ở các khu vực địa lý khác nhau.

Quản lý rủi ro thanh khoản

Mục đích quản lý rủi ro thanh khoản nhằm đảm bảo đủ nguồn vốn để đáp ứng các nghĩa vụ tài chính hiện tại và trong tương lai. Tính thanh khoản cũng được Tập đoàn quản lý nhằm đảm bảo

CÔNG TY CỔ PHẦN DỆT MAY – ĐẦU TƯ – THƯƠNG MẠI THÀNH CÔNG

Địa chỉ: số 36 Tây Thạnh, phường Tây Thạnh, quận Tân Phú, TP. Hồ Chí Minh

BÁO CÁO TÀI CHÍNH HỢP NHẤT QUÝ I NĂM 2016

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2016

mức phụ trội giữa công nợ đến hạn và tài sản đến hạn trong kỳ ở mức có thể được kiểm soát đối với số vốn mà Tập đoàn tin rằng có thể tạo ra trong kỳ đó. Chính sách của Tập đoàn là theo dõi thường xuyên các yêu cầu về thanh khoản hiện tại và dự kiến trong tương lai nhằm đảm bảo Tập đoàn duy trì đủ mức dự phòng tiền mặt, các khoản vay và đủ vốn mà các chủ sở hữu cam kết góp nhằm đáp ứng các quy định về tính thanh khoản ngắn hạn và dài hạn hơn.

Bảng dưới đây trình bày chi tiết các mức đáo hạn theo hợp đồng còn lại đối với công nợ tài chính phi phái sinh và thời hạn thanh toán như đã được thỏa thuận. Bảng dưới đây được trình bày dựa trên dòng tiền chưa chiết khấu của công nợ tài chính tính theo ngày sớm nhất mà Tập đoàn phải trả. Các bảng này trình bày dòng tiền của các khoản gốc và tiền lãi. Việc trình bày thông tin tài sản tài chính phi phái sinh là cần thiết để hiểu được việc quản lý rủi ro thanh khoản của Tập đoàn khi tính thanh khoản được quản lý trên cơ sở công nợ và tài sản thuần.

Tại ngày 31/03/2016	Dưới 1 năm	Trên 1 năm	Tổng cộng
Tiền và các khoản tương đương tiền	130,940,591,728		130,940,591,728
Phải thu khách hàng và phải thu khác	213,219,354,722		213,219,354,722
Các khoản đầu tư		2,767,600,000	2,767,600,000
Các khoản ký quỹ	333,650,000	35,000,000	368,650,000
Tổng cộng	344,493,596,450	2,802,600,000	347,296,196,450
Các khoản nợ thuê tài chính	22,421,683,760	24,623,564,374	47,045,248,134
Các khoản vay	856,188,476,279	323,717,932,969	1,179,906,409,248
Phải trả người bán và phải trả khác	175,129,628,111		175,129,628,111
Chi phí phải trả	20,241,686,555		20,241,686,555
Tổng cộng	1,073,981,474,705	348,341,497,343	1,422,322,972,048
Chênh lệch thanh khoản thuần	(729,487,878,255)	(345,538,897,343)	(1,075,026,775,598)

CÔNG TY CỔ PHẦN DỆT MAY – ĐẦU TƯ – THƯƠNG MẠI THÀNH CÔNG

Địa chỉ: số 36 Tây Thạnh, phường Tây Thạnh, quận Tân Phú, TP. Hồ Chí Minh

BÁO CÁO TÀI CHÍNH HỢP NHẤT QUÝ I NĂM 2016

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2016

Tại ngày 31/12/2015	Dưới 1 năm	Trên 1 năm	Tổng cộng
Tiền và các khoản tương đương tiền	88,198,067,189		88,198,067,189
Phải thu khách hàng và phải thu khác	156,584,112,290		156,584,112,290
Các khoản đầu tư		2,767,600,000	2,767,600,000
Các khoản ký quỹ	333,650,000	35,000,000	368,650,000
Tổng cộng	245,115,829,479	2,802,600,000	247,918,429,479
Các khoản nợ thuê tài chính	29,895,578,348	24,623,564,374	54,519,142,722
Các khoản vay	787,968,577,279	315,580,188,828	1,103,548,766,107
Phải trả người bán và phải trả khác	221,040,634,054		221,040,634,054
Chi phí phải trả	31,964,913,478		31,964,913,478
Tổng cộng	1,070,869,703,159	340,203,753,202	1,411,073,456,361
Chênh lệch thanh khoản thuần	(825,753,873,680)	(337,401,153,202)	(1,163,155,026,882)

VIII. BÁO CÁO BỘ PHẬN:

1. Báo cáo bộ phận theo lĩnh vực kinh doanh:

Kết quả báo cáo bộ phận bao gồm các khoản mục phân bổ trực tiếp cho một bộ phận cũng như cho các bộ phận được phân chia theo một cơ sở hợp lý. Các khoản mục không được phân bổ gồm doanh thu từ hoạt động tài chính, chi phí tài chính, chi phí bán hàng, chi phí quản lý doanh nghiệp, lợi nhuận khác, và thuế thu nhập doanh nghiệp. Kết quả kinh doanh bộ phận trong kỳ như sau:

	Từ 01/01/2016 đến 31/03/2016	Từ 01/01/2015 đến 31/03/2015
May mặc và Dệt may		
Doanh thu	730,094,595,422	601,474,545,387
Giá vốn	645,759,395,748	516,692,454,333
Lợi nhuận gộp	84,335,199,674	84,782,091,054
Dịch vụ chăm sóc sức khỏe		
Doanh thu	8,438,532,821	5,834,392,197
Giá vốn	5,635,018,512	4,797,047,522
Lợi nhuận gộp	2,803,514,309	1,037,344,675
Khác		
Doanh thu	931,905,315	1,827,414,490
Giá vốn	173,451,781	26,016,265
Lợi nhuận gộp	758,453,534	1,801,398,225

CÔNG TY CỔ PHẦN DỆT MAY – ĐẦU TƯ – THƯƠNG MẠI THÀNH CÔNG

Địa chỉ: số 36 Tây Thạnh, phường Tây Thạnh, quận Tân Phú, TP. Hồ Chí Minh

BÁO CÁO TÀI CHÍNH HỢP NHẤT QUÝ I NĂM 2016

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2016

2. Báo cáo bộ phận theo khu vực địa lý:

Khi trình bày thông tin bộ phận theo khu vực địa lý, doanh thu bộ phận dựa vào vị trí địa lý của các khách hàng tại Việt Nam (trong nước) hay ở các nước khác ngoài Việt nam (Xuất khẩu). Tập đoàn không tiến hành lập báo cáo bộ phận cho các chỉ tiêu trên bảng cân đối kế toán do không đủ cơ sở tiến hành chia tách.

	Từ 01/01/2016 đến 31/03/2016	Từ 01/01/2015 đến 31/03/2015
Trong nước		
Doanh thu	44,350,983,266	63,609,039,941
Giá vốn	39,079,164,277	54,459,237,754
Lợi nhuận gộp	5,271,818,989	9,149,802,187
Xuất khẩu		
Doanh thu	695,114,050,292	545,527,312,133
Giá vốn	612,488,701,764	467,056,280,366
Lợi nhuận gộp	82,625,348,528	78,471,031,767

IX. Giải trình về lợi nhuận sau thuế thu nhập doanh nghiệp quý I năm 2016 giảm 34,19% so với cùng kỳ quý I năm 2015 do các nguyên nhân sau:

Công ty con - Công Ty TNHH Một Thành Viên Thành Công Vĩnh Long mới đi vào hoạt động từ tháng 06 năm 2015 nên doanh thu thấp, trong khi chi phí cho giai đoạn đầu tư ban đầu (đào tạo công nhân, khấu hao...) khá cao, nên kết quả hoạt động kinh doanh của công ty này ảnh hưởng đến kết quả kinh doanh của tập đoàn. Cụ thể như sau:

1. Tỷ lệ giá vốn trên doanh thu quý 1 năm 2016 : 88,11% tăng 2,5% so với quý 1 năm 2015.
2. Tỷ lệ chi phí tài chính quý 1 năm 2016 tăng 27,75% so với cùng kỳ năm trước. Trong đó:
 - Lỗ do chênh lệch tỷ giá quý 1 năm 2016 chiếm 47,21% chi phí tài chính.
 - Chi phí lãi vay quý 1 năm 2016 chiếm 52,79% chi phí tài chính, tăng 56,34% so với cùng kỳ năm trước.

CÔNG TY CỔ PHẦN DỆT MAY – ĐẦU TƯ – THƯƠNG MẠI THÀNH CÔNG

Địa chỉ: số 36 Tây Thạnh, phường Tây Thạnh, quận Tân Phú, TP. Hồ Chí Minh

BÁO CÁO TÀI CHÍNH HỢP NHẤT QUÝ I NĂM 2016

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2016

X. GIAO DỊCH VỚI CÁC BÊN LIÊN QUAN

1. Giao dịch với các bên liên quan trong kỳ như sau:

a. Doanh thu bán hàng và cung cấp dịch vụ:

	<u>Năm nay</u>	<u>Năm trước</u>
Eland Fashion Sanghai Co.LTD	36,105,455,630	30,461,263,420
Eland Fashion Hong Kong Limited	1,957,267,698	3,987,744,467
Eland International Fashion Shanghai Co.LTD	4,570,047,299	28,266,072,064
Công ty TNHH Eland VN	169,054,725	116,693,392
Eland World LTD	150,241,071,547	74,088,477,656
Eland retail LTD	-	779,483,161
Wish Fashion Shanghai Co.LTD	-	5,322,779,645
E-Land Asia Holding Pte.Ltd - Hong Kong Branch	45,741,707,736	-
Eland Fashion Hong Kong Limited - Taiwan Branch	309,236,031	-

b. Mua hàng hóa và dịch vụ:

	<u>Năm nay</u>	<u>Năm trước</u>
Eland International Fashion Shanghai Co.LTD	15,398,658,226	16,353,861,266
Eland World LTD	8,517,723,834	18,664,568,184
Wish Trading Shanghai Co.LTD	342,365,979	286,598,519
Công ty CP Hợp Tác Kinh Tế và XNK Savimex	290,731,014	930,053,390
Công ty CP SY Vina	54,016,519	-

CÔNG TY CỔ PHẦN DỆT MAY – ĐẦU TƯ – THƯƠNG MẠI THÀNH CÔNG

Địa chỉ: số 36 Tây Thạnh, phường Tây Thạnh, quận Tân Phú, TP. Hồ Chí Minh

BÁO CÁO TÀI CHÍNH HỢP NHẤT QUÝ I NĂM 2016

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2016

c. Hoạt động tài chính:

	<u>Năm nay</u>	<u>Năm trước</u>
Cổ tức công bố cho các cổ đông	24,549,750,500	-
Cổ tức đã trả cho E-Land Asia Holding	10,635,399,500	12,762,479,400
Lãi các khoản vay từ E-Land Asia Holding	313,333,597	299,632,740

2.Số dư cuối kỳ với các bên liên quan:

a. Các khoản phải thu ngắn hạn khách hàng:

	<u>Số cuối kỳ</u>	<u>Số đầu năm</u>
Eland Fashion Sanghai Co.LTD	3,821,442,138	1,543,419,990
Eland Fashion Hong Kong Limited	707,136,274	1,130,604,900
Eland International Fashion Shanghai Co.LTD	1,055,566,003	3,085,948,489
Công ty TNHH Eland VN	34,829,770	-
Eland World LTD	56,622,151,501	47,517,326,523
E-Land Asia Holding Pte.Ltd - Hong Kong Branch	11,213,615,730	21,935,155,050
Eland Fashion Hong Kong Limited - Taiwan Branch	145,365,860	175,475,935

b. Các khoản phải thu ngắn hạn khác

	<u>Số cuối kỳ</u>	<u>Số đầu năm</u>
Công ty CP Thành Chí	1,040,950,000	1,040,950,000

c.Vay dài hạn

	<u>Số cuối kỳ</u>	<u>Số đầu năm</u>
E-Land Asia holdings Pte Ltd	135,120,000,000	157,640,000,000

CÔNG TY CỔ PHẦN DỆT MAY – ĐẦU TƯ – THƯƠNG MẠI THÀNH CÔNG

Địa chỉ: số 36 Tây Thạnh, phường Tây Thạnh, quận Tân Phú, TP. Hồ Chí Minh

BÁO CÁO TÀI CHÍNH HỢP NHẤT QUÝ I NĂM 2016

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2016

d. Các khoản phải trả người bán ngắn hạn :

	<u>Số cuối kỳ</u>	<u>Số đầu năm</u>
Eland International Fashion (Shanghai) Co LTD	13,744,728,399	31,397,592,759
Eland World LTD	3,801,774,900	11,922,392,020
Wish Trading (Shanghai) Co.LTD	147,118,692	107,343,157
Công ty CP SY Vina	59,418,171	24,015,646
Công ty CP Hợp Tác Kinh Tế và XNK Savimex	234,369,498	298,310,408

e. Người mua trả trước ngắn hạn

	<u>Số cuối kỳ</u>	<u>Số đầu năm</u>
Eland World LTD	709,459,047	709,459,047
Công ty TNHH Eland VN		5,568,000

f. Chi phí phải trả (tiền lãi vay)

	<u>Số cuối kỳ</u>	<u>Số đầu năm</u>
E-Land Asia holdings Pte Ltd	6,526,148,495	6,212,814,898

TP. Hồ Chí Minh, ngày 20 tháng 04 năm 2016



Phạm Thị Thanh Thủy
Người lập biểu



Nguyễn Minh Hào
Kế toán trưởng





KIM DONG JU
Tổng Giám đốc